THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

BẢN TIN Khoa học và đời sống

DIỄN ĐÀN CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐỒNG NAI

Để trí thức góp sức đúng việc

Thước đo sức sống của tổ chức hội

Mở đường cho phụ phẩm nông, lâm nghiệp thành vật liệu carbon giá trị cao



Số 62

Hình ảnh hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai



TS. Hoàng Thị Bích Hằng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và NGƯT. TS. Nguyễn Thị Thu Lan - Chủ tịch Hội Nữ trí thức, đồng chủ trì Hội thảo "Phát huy vai trò Nữ trí thức trong nghiên cứu khoa học công nghệ, chuyển đổi số, góp phần xây dựng thành phố Đồng Nai phát triển bền vững"



ThS. Nguyễn Ngọc Vũ - Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (bìa phải), cùng ông Nguyễn Thanh Phong - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai tham gia buổi Tọa đàm Nhịp cầu tri thức, chủ đề "TỪ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐẾN CUỘC SỐNG: ĐIỂM NGHẼN VÀ GIẢI PHÁP"



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 281, Đường 30/4,
Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai
Email: *lienhiephoidn@gmail.com*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. HOÀNG THỊ BÍCH HẰNG

BAN BIÊN TẬP:

TS. Hoàng Thị Bích Hằng - Trưởng ban
ThS. Nguyễn Ngọc Vũ - Phó ban
CN. Trần Hồng Quyết - Thành viên
CN. Lê Minh Tân - Thành viên
(Kiêm thư ký)

Trình bày: Thúy Loan
Giấy phép xuất bản số 79/GP.XBBT
do Sở VH,TT&DL cấp ngày 22/12/2025
In xong và nộp lưu chiểu quý III/2026
In 500 cuốn, khổ 19cm x 27cm
tại Doanh nghiệp tư nhân SƠN THỊNH PHÁT

Mục lục

◆ LỜI TÒA SOẠN

- Kết nối trí thức bằng những việc làm cụ thể - *Ban Biên tập* 2

◆ TRÍ THỨC VÀ ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG HỘI

- Để trí thức góp sức đúng việc - *TS. Hoàng Thị Bích Hằng* 3
- Đại hội IX Vusta và yêu cầu đổi mới hoạt động Liên hiệp Hội - *Hồng Hạnh* 5
- Rà soát hoạt động của các hội thành viên - *Văn Tuyền* 8
- Thước đo sức sống của tổ chức hội - *ThS. Nguyễn Ngọc Vũ* 10
- Phối hợp phát huy nguồn lực nữ trí thức - *Vũ Bình* 12
- Bồi đắp sức mạnh đại đoàn kết từ nguồn lực xã hội - *Hồng Hạnh* 14
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật: 15 nhiệm vụ năm 2027 - *Kiên Cường* 17

◆ GIÁO DỤC VÀ ĐỜI SỐNG

- Phát huy vai trò các trường đại học, cao đẳng địa phương trong đào tạo nhân lực chất lượng cao - *TS. Trần Văn Chương* 18
- Lương hưu chắt chiu, trang sách trao gửi - *Nhà giáo ThS. Đào Đức Trình* 22
- Một cuộc hẹn với chính mình - *Thùy Dung* 24

◆ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ SÁNG TẠO

- Mở đường cho phụ phẩm nông, lâm nghiệp thành vật liệu carbon giá trị cao - *TS. Hoàng Thị Bích Hằng* 25
- Để kết quả nghiên cứu thực sự đi vào cuộc sống - *Nguyễn Thanh Phong* 29
- Bảo hộ sở hữu trí tuệ để sản phẩm sáng tạo không dừng ở giải thưởng - *Phương Thảo* 31
- Phụ nữ Đồng Nai khởi nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh - *Hồng Quyết* 34
- Đổi mới Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng và hiệu quả bước đầu - *Phí Nhung* 36
- Vì sao đô thị thường ngập nhanh sau mưa lớn ? - *Đăng Hòa* 38

◆ HỘI THÀNH VIÊN

- Hội Tin học Đồng Nai góp sức cho chuyển đổi số địa phương - *Lê Tân* 41
- Hội Hóa học Đồng Nai đưa tri thức vào đời sống - *Trần Hoài* 43
- Hội Làm vườn Đồng Nai: Xây dựng mô hình, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ cho hội viên - *Trần Hòa* 45
- Hội Kiến trúc sư Đồng Nai góp sức kiến tạo không gian đô thị - *Lê Tân* 47
- Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng: Phát huy nguồn lực chuyên gia trong xây dựng và giao thông - *Văn Tuyền* 49
- Hội Công chứng viên: Điểm tựa pháp lý vững chắc, đẩy mạnh chuyển đổi số vì cộng đồng - *Hồng Thắm* 51

Kết nối trí thức
TỪ NHỮNG VIỆC CỤ THỂ

Đồng Nai quy tụ đông đảo đội ngũ trí thức làm việc trong các trường đại học, doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu và hội chuyên ngành. Để nguồn lực ấy góp phần giải quyết vấn đề của địa phương, cần biết nơi nào đang cần hỗ trợ, ai có chuyên môn phù hợp và kết quả nghiên cứu sẽ được sử dụng ra sao.

Bản tin *Khoa học và Đời sống* quý III/2026 đặt câu hỏi đó qua nhiều góc nhìn. Các bài viết về hoạt động của Liên hiệp Hội và các hội thành viên giúp nhận diện rõ hơn đội ngũ hội viên, thế mạnh của từng hội và những khó khăn cần tháo gỡ. Số lượng hội viên cho thấy quy mô tập hợp; hiệu quả hoạt động còn thể hiện ở những ý kiến tư vấn, giải pháp và công việc có ích cho cộng đồng.

Từ nghiên cứu đến ứng dụng cũng là một chặng đường cần nhiều người cùng tham gia. Kết quả nghiên cứu có triển vọng cần được thử nghiệm và hoàn thiện cho phù hợp với nơi sử dụng. Sản phẩm đoạt giải cần được tiếp tục hỗ trợ sau cuộc thi. Các bài viết về phụ phẩm nông, lâm nghiệp, bảo hộ sản phẩm sáng tạo và nhân lực cho lĩnh vực công nghệ mới cùng gợi ra những việc cần làm trên chặng đường ấy.

Đời sống còn đặt ra những câu hỏi rất gần: vì sao đô thị thường ngập sau mưa, nước tập trung ở đâu và điều gì khiến việc thoát nước không theo kịp trận mưa? Bài viết về chủ đề này giúp bạn đọc nhìn hiện tượng quen thuộc từ góc độ khoa học, thay vì chỉ nhận xét qua một điểm ngập hay một cơn mưa.

Mỗi hội thành viên đóng góp theo cách riêng. Có hội hỗ trợ chuyển đổi số, chuyển giao kỹ thuật sản xuất, tư vấn về đô thị và giao thông. Có những thầy cô đã nghỉ hưu vẫn vận động sách vở, học bổng cho học trò. Những việc ấy cho thấy tri thức phát huy giá trị khi đến đúng nơi đang cần.

Qua số bản tin này, Ban Biên tập mong góp thêm một nhịp kết nối giữa trí thức, các tổ chức hội và đời sống; để từ một vấn đề được nhận diện, những người có thể cùng giải quyết tìm đến nhau.

■

◆ **Ban Biên tập**



Để trí thức góp sức đúng việc

◆ **TS. Hoàng Thị Bích Hằng**
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai



Hội thảo khoa học "Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh mới" (Ảnh H. Hạnh)

Đồng Nai có đội ngũ trí thức, doanh nhân và chuyên gia trẻ hoạt động trong nhiều lĩnh vực. Vấn đề không chỉ là tập hợp được bao nhiêu người, mà là kết nối đúng năng lực với đúng nhu cầu để giải quyết những yêu cầu cụ thể của địa phương.

Nguồn lực chỉ phát huy khi được kết nối

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang làm thay đổi cách thức phát triển của mỗi địa phương. Bên cạnh vốn, tài nguyên và lao động, tri thức, năng lực sáng tạo cùng khả năng hợp tác ngày càng trở thành những nguồn lực quan trọng.

Đồng Nai có nhiều điều kiện để phát huy nguồn lực này. Thành phố có hệ thống cơ quan quản lý, trường đại học, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp, các hội chuyên ngành cùng đội ngũ trí thức, chuyên gia hoạt động trên nhiều lĩnh vực. Theo số liệu cập nhật đến tháng 9-2026, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai có 33 hội thành viên, 7 hội viên tổ chức, tập hợp hơn 30.000 hội viên. Đây là lực lượng có thể tham gia nghiên cứu, tư vấn, phản biện, phổ biến kiến thức và đề xuất giải pháp cho những vấn đề đặt ra trong quá trình phát triển thành phố.

Mỗi nhóm có những lợi thế riêng, dù giữa các nhóm có sự giao thoa. Đội ngũ trí thức góp phần nhận diện vấn đề, cung cấp luận cứ, phân tích các phương án và cảnh báo rủi ro. Doanh nhân có kinh nghiệm tổ chức nguồn lực, đánh giá tính khả thi và đưa ý tưởng thành sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm. Các chuyên gia trẻ thường nhanh nhạy với công nghệ mới, có khả năng tiếp cận mạng lưới tri thức và những phương thức hợp tác hiện đại.

Tuy nhiên, không lực lượng nào có thể tự mình giải quyết mọi vấn đề. Một giải pháp tốt về khoa học vẫn khó triển khai nếu thiếu nguồn lực, thị trường hoặc sự đồng thuận của cộng đồng. Một dự án có khả năng sinh lợi cũng chưa chắc bền vững nếu chưa tính đầy đủ đến môi trường, người lao động và lợi ích xã hội. Công nghệ đã phát huy hiệu quả ở nơi này chưa chắc phù hợp với điều kiện của nơi khác. Chất lượng của giải pháp vì thế phụ thuộc không chỉ vào năng lực chuyên môn, mà còn vào sự phối hợp giữa các bên liên quan.

Quy mô tổ chức và số lượng hội viên cũng chưa tự động tạo thành năng lực giải quyết vấn đề. Khi một yêu cầu thực tiễn phát sinh, cơ quan quản lý hoặc doanh nghiệp vẫn có thể gặp khó khăn trong việc tìm chuyên gia phù hợp. Ở chiều ngược lại, một nhà khoa học dù có chuyên môn sâu cũng khó đưa kết quả nghiên cứu vào cuộc sống nếu không biết địa phương đang cần gì và đơn vị nào có khả năng tiếp nhận.

Khoảng cách giữa nơi có tri thức và nơi cần tri thức vì thế vẫn là một điểm nghẽn. Thu hẹp khoảng cách ấy đòi hỏi cách kết nối chủ động hơn: nhu cầu phải được xác định rõ, năng lực chuyên gia được nhận diện đúng, các bên được tập hợp phù hợp và mỗi nhiệm vụ đều có địa chỉ tiếp nhận cụ thể.

Bắt đầu từ vấn đề cần giải quyết

Lâu nay, hoạt động tập hợp trí thức, doanh nhân và chuyên gia thường được triển khai bằng việc lập danh sách, gửi thư mời, tổ chức hội nghị hoặc lấy ý kiến. Những công việc này cần thiết, nhưng chưa đủ để chuyển nguồn lực sẵn có thành kết quả cụ thể.

Câu hỏi đầu tiên không nên chỉ là "mời ai tham dự?", mà phải là "vấn đề nào đang cần giải quyết?". Khi vấn đề được xác định rõ, mới có thể nhận diện những chuyên môn cần thiết, lựa chọn người tham gia, phân công nhiệm vụ và xác định kết quả cần đạt được.

Chẳng hạn, trước một yêu cầu về xử lý ô nhiễm môi trường, chỉ có chuyên gia môi trường là chưa đủ. Tùy tính chất sự việc, có thể cần thêm nhà quản lý, kỹ sư công nghệ, chuyên gia kinh tế, doanh nghiệp, chính quyền cơ sở và người dân chịu tác động trực tiếp. Mỗi bên đóng góp một góc nhìn, một phần thông tin và kinh nghiệm cần thiết cho việc xây dựng giải pháp.

Người dân hiểu rõ những tác động diễn ra trong đời sống hằng ngày. Nhà khoa học cung cấp dữ liệu và phương pháp phân tích. Doanh nghiệp đánh giá khả năng ứng dụng cũng như nguồn lực thực hiện. Cơ quan quản lý xem xét quy định pháp luật, lợi ích công cộng và điều kiện triển khai. Sự khác biệt giữa các góc nhìn không phải là trở ngại, mà giúp yêu cầu thực tiễn được xem xét đầy đủ hơn. Đồng thuận không đòi hỏi mọi người phải suy nghĩ giống nhau; điều quan trọng là các bên có điều kiện trình bày quan điểm, cùng xem xét bằng chứng và thống nhất mục tiêu chung. Các bên liên quan cần được tham gia ngay từ đầu. Nếu chuyên gia và những nhóm chịu tác động chỉ được lấy ý kiến khi phương án gần hoàn thành, khả năng điều chỉnh sẽ rất hạn chế. Việc tham gia ngay từ giai đoạn nhận diện vấn đề giúp bổ sung thông tin, phát hiện sớm rủi ro và mở rộng khả năng lựa chọn giải pháp. Không phải mọi ý kiến đều được chấp nhận, nhưng người tham gia cần biết ý kiến của mình đã được tiếp nhận, xem xét và phản hồi như thế nào.

Để trí thức góp sức đúng việc cũng cần phải hiểu rõ khả năng đóng góp của từng cá nhân và tổ chức. Ngoài nơi công tác, học hàm, học vị hoặc ngành nghề, cần biết mỗi người có chuyên môn sâu về lĩnh vực nào, từng tham gia giải quyết vấn đề gì và có thể đóng góp ở mức độ nào. Giá trị không nằm ở một danh sách chuyên gia dài, mà ở khả năng tìm được đúng người khi thực tiễn đặt ra yêu cầu.

Đánh giá bằng kết quả tạo ra

Muốn phát huy hiệu quả nguồn lực xã hội, cách đánh giá cũng cần thay đổi. Số cuộc hội nghị, hội thảo, người tham dự hay ý kiến đóng góp là những thông tin cần thiết, nhưng mới phản ánh quy mô hoạt động, chưa cho biết giá trị đã được tạo ra.

Sau một hội thảo, cần xem vấn đề nào được làm rõ, kiến nghị nào được tiếp nhận và giải pháp nào có thể tiếp tục thử nghiệm. Đối với hoạt động tư vấn, phản biện, cần theo dõi những ý kiến đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, phản hồi hoặc sử dụng. Với các cuộc thi sáng tạo, điều đáng quan tâm là có bao nhiêu mô hình được hoàn thiện, ứng dụng hoặc kết nối với đơn vị có nhu cầu. Đó là bước chuyển từ đánh giá hoạt động sang đánh giá kết quả. Trong quá trình này, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên có thể giữ vai trò kết nối cơ quan quản lý, đội ngũ trí thức, doanh nhân, chuyên gia trẻ và cộng đồng.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố cùng các hội thành viên có thế mạnh trong tập hợp chuyên gia, tư vấn, phản biện, phổ biến kiến thức và kết nối liên ngành. Các tổ chức đại diện doanh nghiệp có thể đưa nhu cầu của sản xuất, kinh doanh đến với nhà khoa học và cơ quan quản lý. Trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức thanh niên và mạng lưới đổi mới sáng tạo có thể giúp chuyên gia trẻ tiếp cận các bài toán thực tế. Nếu những mạng lưới này được kết nối tốt, giá trị của công tác tập hợp không chỉ thể hiện ở số người tham gia, mà còn ở kết quả được tạo ra từ sự tham gia ấy.

Đồng Nai đang đứng trước nhiều yêu cầu lớn về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, môi trường, nguồn nhân lực, đô thị hóa và chất lượng tăng trưởng. Đây đều là những vấn đề phức tạp, có tính liên ngành và khó giải quyết bằng nỗ lực riêng lẻ của một cơ quan hay một nhóm chuyên môn. Thành phố có thể lựa chọn một số bài toán cụ thể, xác định rõ yêu cầu và sản phẩm cần đạt được. Trên cơ sở đó, cơ quan đầu mối kết nối nhóm chuyên gia, doanh nghiệp, nhà quản lý và cộng đồng cùng phân tích, đề xuất và, khi đủ điều kiện, thử nghiệm giải pháp. Không nhất thiết phải bắt đầu bằng những chương trình quá lớn. Một vấn đề được lựa chọn đúng, một nhóm chuyên gia được kết nối phù hợp và một giải pháp nhỏ được áp dụng thành công có thể tạo niềm tin cho những hợp tác tiếp theo.

Trong bối cảnh mới, tập hợp lực lượng vẫn cần thiết, nhưng cần tiến thêm một bước là tổ chức và sử dụng hiệu quả nguồn lực. Trí thức, doanh nhân và chuyên gia trẻ không chỉ được mời tham dự hoặc đóng góp ý kiến, mà cần trở thành những chủ thể cùng tham gia giải quyết yêu cầu thực tiễn. ■

Đại hội IX Vusta và yêu cầu đổi mới hoạt động Liên hiệp Hội

◆ **Hồng Hạnh**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Vusta) đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện trong nhiệm kỳ 2026-2031: từ cách tập hợp trí thức, tổ chức tư vấn và phản biện đến quản trị hệ thống, chuyển đổi số và đưa kết quả khoa học vào thực tiễn.

Được tổ chức tại Hà Nội vào cuối tháng 8-2026, Đại hội xác định phương châm "Đoàn kết - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển". Phương châm này chỉ có ý nghĩa khi được cụ thể hóa bằng sự thay đổi trong cách lựa chọn nhiệm vụ, huy động chuyên gia, tổ chức hoạt động và đánh giá kết quả của hệ thống Liên hiệp Hội.

Trọng tâm của nhiệm kỳ mới không nằm ở việc tổ chức thêm nhiều hoạt động, mà ở hiệu quả thực tế: ý kiến chuyên môn có đến đúng cơ quan cần tham khảo hay không, kiến nghị phản biện có được phản hồi hay không và kết quả nghiên cứu có được chuyển giao, ứng dụng hay không. Đây là những câu hỏi trực tiếp đối với phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội từ Trung ương đến địa phương.

Đổi mới từ cách tập hợp đến cách sử dụng trí thức

Đại hội có 489 đại biểu chính thức, đại diện cho đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ cùng các tổ chức thành viên trong hệ thống Liên hiệp Hội. Trong đó, 233 đại biểu có học vị tiến sĩ, tiến sĩ khoa học, chiếm 47,65%; 94 đại biểu có học hàm giáo sư, phó giáo sư, chiếm 19,22%; 90 đại biểu nữ, chiếm 18,40%.

Đến tháng 7-2026, toàn hệ thống có 34 Liên hiệp Hội tỉnh, thành phố, 92 hội ngành toàn quốc và 575 tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc. Đây là một mạng lưới chuyên gia rộng, có khả năng kết nối hoạt động nghiên cứu với cơ quan quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng.

Tuy nhiên, quy mô chỉ là điều kiện ban đầu. Đổi mới phương thức tập hợp phải bắt đầu từ việc lựa chọn đúng chuyên gia



Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2031 ra mắt Đại hội

cho đúng vấn đề và tạo cơ chế để ý kiến khoa học được tiếp nhận, phản hồi, sử dụng. Trí thức cần được tham gia từ giai đoạn nhận diện vấn đề và xây dựng phương án, thay vì chủ yếu góp ý khi chương trình hoặc chính sách đã gần hoàn tất.

Nhiệm kỳ 2020-2026, hệ thống Liên hiệp Hội đã tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với nhiều chủ trương, chính sách, quy hoạch và chương trình phát triển. Đại hội IX đặt mục tiêu nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động này, trong đó phấn đấu tăng 15% số nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, dự án của Đảng, Nhà nước và địa phương.

Mức tăng về số lượng chỉ có ý nghĩa khi đi cùng chất lượng. Một báo cáo phản biện cần chỉ ra rõ cơ sở khoa học, tác động dự kiến, nhóm chịu ảnh hưởng và phương án có thể thực hiện. Cơ quan đặt hàng cũng cần phản hồi việc tiếp thu hoặc không tiếp thu kiến nghị. Khi có cơ chế hai chiều, đóng góp của trí thức mới được chuyển hóa thành giá trị cho chính sách và đời sống.

Chuyển đổi số phải đi cùng đổi mới quản trị

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, đồng chí Bùi Thị Minh Hoài - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy , Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhấn mạnh yêu cầu phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển đất nước. Thông điệp đặt ra đối với Liên hiệp Hội là phải nâng chất lượng hiến kế, phản biện sâu hơn, gắn nghiên cứu với nhu cầu thực tế và rút ngắn con đường đưa kết quả khoa học vào sản xuất, đời sống.

Đại hội thống nhất triển khai hai mô hình về hạ tầng số là VUSTA Digital Ecosystem và VUSTA Global. Theo định hướng được công bố, VUSTA Digital Ecosystem phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu, quản trị và tương tác trong toàn hệ thống; VUSTA Global hướng đến kết nối chuyên gia đầu ngành, trí thức trẻ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và cộng đồng trí thức Việt Nam ở nước ngoài.

Nếu được xây dựng trên dữ liệu tin cậy và cơ chế vận hành rõ ràng, các nền tảng này có thể giúp giảm khoảng cách địa lý trong huy động chuyên gia. Một địa phương có thể tìm đúng người cho một vấn đề chuyên môn; doanh nghiệp có thể tiếp cận nhóm nghiên cứu phù hợp; trí thức Việt Nam ở nước ngoài có thêm kênh tham gia các chương trình trong nước.

Tuy vậy, nền tảng số không tự tạo ra hợp tác. Hệ thống chỉ phát huy tác dụng khi dữ liệu chuyên gia được cập nhật, nhu cầu đặt hàng được mô tả cụ thể, quy trình lựa chọn minh bạch và kết quả đóng góp được ghi nhận. Cùng với hạ tầng công nghệ, cần có cơ chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, xác thực hồ sơ chuyên môn và đánh giá chất lượng tư vấn.

Năm nhóm nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ 2026-2031 gồm nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội; đổi mới phương thức tập hợp trí thức; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và phổ biến kiến thức; đổi mới quản trị trên nền tảng số; tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế. Các

nhiệm vụ này đòi hỏi một cách vận hành thống nhất, trong đó mỗi hoạt động phải gắn với nhu cầu cụ thể, có sản phẩm và xác định được tác động.

Thước đo của nhiệm kỳ mới

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa IX gồm 143 ủy viên, Đoàn Chủ tịch gồm 24 ủy viên và Ban Kiểm tra gồm 9 ủy viên. GS.VS Châu Văn Minh được bầu giữ chức Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam khóa IX. Các Phó Chủ tịch gồm các đồng chí Ngô Đông Hải, Phạm Ngọc Linh và Trương Xuân Lam. GS.VS.TSKH Đặng Vũ Minh tiếp tục được tôn vinh làm Chủ tịch danh dự.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, GS.VS Châu Văn Minh nhấn mạnh việc tập hợp trí thức phải đi vào thực chất, cốt lõi là quy tụ trí tuệ, niềm tin và tâm huyết của các nhà khoa học; đồng thời đưa ý kiến phản biện, sáng kiến khoa học đến đúng cơ quan có thẩm quyền và tạo điều kiện để được ứng dụng.

Định hướng này cho thấy thước đo hoạt động của Liên hiệp Hội cần thay đổi. Bên cạnh số hội viên, hội nghị hay đề tài, cần theo dõi số kiến nghị được tiếp thu, số kết quả nghiên cứu được chuyển giao, khả năng phản hồi của cơ quan đặt hàng và những vấn đề thực tiễn được giải quyết bằng tri thức khoa học. Khi kết quả được đo lường rõ, đóng góp của chuyên gia mới được ghi nhận đầy đủ và hoạt động hội mới tránh được tính hình thức.

Liên hệ từ thực tiễn Đồng Nai

Yêu cầu đổi mới hoạt động Liên hiệp Hội có ý nghĩa trực tiếp đối với nhiều địa phương, trong đó có Liên hiệp Hội thành phố Đồng Nai - nơi đang phát triển nhanh về công nghiệp, đô thị và hạ tầng, đồng thời phải xử lý nhiều vấn đề về chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phát triển xanh, công nghệ cao, kinh tế số và chất lượng nguồn nhân lực.

Trong bối cảnh đó, đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ cần được nhìn nhận là một nguồn lực tham gia hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề phát triển, thay vì chỉ là lực lượng nghiên cứu hoặc được mời góp ý theo từng vụ việc. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai có điều kiện để làm đầu mối kết nối các hội thành viên, chuyên gia, trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp với những nhiệm vụ cụ thể của địa phương. Trọng tâm trước hết là lựa chọn các vấn đề thật sự cần phản biện, nhất là những nội dung có tác động rộng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống người dân. Song song đó, cần từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia theo lĩnh vực, năng lực và kinh nghiệm thực tiễn; thiết lập quy trình tiếp nhận nhu cầu, lựa chọn nhóm chuyên môn, giao nhiệm vụ và đánh giá kết quả.

Khi địa phương có thể xác định nhanh ai có chuyên môn phù hợp, chuyên gia có thể tiếp cận đầy đủ dữ liệu và cơ quan đặt hàng có trách nhiệm phản hồi, mạng lưới trí thức mới vận hành như một nguồn lực phát triển. Đây cũng là cách cụ thể hóa tinh thần "Đoàn kết - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển" bằng những sản phẩm có giá trị đối với thành phố.



Bà Nguyễn Thị Cát Tiên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai (thứ hai từ phải qua) cùng Đoàn đại biểu Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố tham dự Đại hội IX

Đại hội IX đã khép lại, nhưng yêu cầu đổi mới hoạt động của hệ thống Liên hiệp Hội mới bắt đầu. Thành công của nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ phụ thuộc vào khả năng chuyển phương châm của Đại hội thành cơ chế vận hành, chuyển mạng lưới thành sự phối hợp có trách nhiệm và chuyển các ý kiến khoa học thành giải pháp có thể áp dụng. Hiệu quả thực tế sẽ là căn cứ thuyết phục nhất để khẳng định vai trò của Liên hiệp Hội và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

■

Rà soát tổ chức và hoạt động các hội thành viên

◆ Văn Tuyền



Quang cảnh buổi làm việc giữa Liên hiệp Hội thành phố Đồng Nai với các hội thành viên, hội viên tổ chức

Thực hiện yêu cầu của Thường trực Thành ủy, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai đã làm việc với các hội thành viên, hội viên tổ chức nhằm rà soát số lượng hội viên, tình hình tổ chức và hoạt động. Kết quả đợt làm việc là cơ sở để cập nhật dữ liệu, xem xét những khó khăn, vướng mắc và từng bước kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống hội.

Rà soát thực trạng tổ chức và hoạt động

Thực hiện Thông báo số 289-TB/VPTU của Văn phòng Thành ủy về kết luận của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố tại buổi làm việc với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, Ban Thường vụ Liên hiệp Hội ban hành Kế hoạch số 269/KH-LHH ngày 28-7-2026, tổ chức làm việc với các hội thành viên, hội viên tổ chức.

Từ ngày 11 đến 19-8-2026, các buổi làm việc được tổ chức theo từng nhóm lĩnh vực để thuận lợi trao đổi về đặc điểm chuyên môn và tình hình hoạt động. Qua đó, Liên hiệp Hội có điều kiện nắm lại thực trạng của từng đơn vị sau những thay đổi về địa giới và tổ chức bộ máy, đồng thời ghi nhận các đề xuất, kiến nghị từ cơ sở.

Qua rà soát, Liên hiệp Hội hiện có 40 tổ chức thành viên, gồm 33 hội thành viên và 7 hội viên tổ chức, với tổng số 32.323 hội viên. Các tổ chức hoạt động trong nhiều lĩnh vực như pháp luật, y tế, kỹ thuật, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, sinh học, kinh tế, xã hội, giáo dục và đào tạo.

Nội dung rà soát tập trung vào số lượng hội viên, cơ cấu tổ chức, nhân sự lãnh đạo, phạm vi chuyên môn và kết quả hoạt động của từng đơn vị. Việc cập nhật những thông tin này giúp khắc phục tình trạng số liệu chưa thống nhất, đồng thời cung cấp căn cứ thực tế cho việc sắp xếp, củng cố tổ chức và xây dựng kế hoạch hoạt động trong thời gian tới.

Các buổi làm việc cũng ghi nhận một số khó khăn về nhân sự, kinh phí và điều kiện hoạt động. Ở một số đơn vị, mối liên hệ với hội viên chưa thường xuyên; dữ liệu hội viên chưa được cập nhật đồng bộ; hoạt động chuyên môn còn phụ thuộc vào một số cán bộ nòng cốt. Mức độ khó khăn ở mỗi đơn vị khác nhau và cần được tiếp tục xem xét cụ thể.

Kết quả hoạt động và những vấn đề đặt ra

Qua trao đổi, hoạt động của các tổ chức thành viên khá đa dạng. Nhiều hội duy trì nghiên cứu khoa học, phổ biến kiến thức, tư vấn, phản biện, chuyển giao công nghệ và hoạt động xã hội. Các tổ chức trong lĩnh vực pháp luật tham gia tuyên truyền, tư vấn và góp ý chính sách; các hội thuộc lĩnh vực y tế chú trọng hoạt động chuyên môn và chăm sóc sức khỏe cộng đồng; một số hội kỹ thuật, xây dựng và môi trường tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và đóng góp ý kiến về hạ tầng.

Trong lĩnh vực nông nghiệp và sinh học, các hội quan tâm đến sản xuất, kiểm soát dịch bệnh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển chuỗi giá trị và hỗ trợ xuất khẩu. Khối trường chính trị, đại học và cao đẳng thực hiện đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; đồng thời phản ánh một số vướng mắc trong đăng ký, nghiệm thu và thanh quyết toán nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Các tổ chức thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội duy trì hoạt động kết nối hội viên, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và tham gia công tác cộng đồng.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động giữa các đơn vị chưa đồng đều. Một số hội chưa xây dựng được chương trình hoạt động ổn định, còn ít hoạt động chuyên môn hoặc gặp khó khăn trong huy động hội viên tham gia. Việc phối hợp giữa các hội và giữa hội với Liên hiệp Hội có lúc chưa thường xuyên; một số kiến nghị, đề xuất chưa được cụ thể hóa thành nhiệm vụ có thể triển khai.

Những thông tin thu nhận qua đợt làm việc giúp Liên hiệp Hội nhận biết rõ hơn tình trạng hoạt động của từng tổ chức, những đơn vị cần củng cố và những vướng mắc cần phối hợp tháo gỡ. Đây là căn cứ ban đầu để xem xét việc kiện toàn tổ chức, nhân sự và điều chỉnh phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế.

Từng bước kiện toàn tổ chức và hoạt động

Đánh giá về đợt làm việc, TS. Hoàng Thị Bích Hằng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, cho biết mục tiêu trước hết là rà soát tổ chức, cập nhật số lượng hội viên và nắm lại tình hình hoạt động của các hội thành viên, hội viên tổ chức.

Thông qua làm việc trực tiếp, Liên hiệp Hội có thêm thông tin về nhân sự, lĩnh vực chuyên môn, kết quả hoạt động cũng như những khó khăn, kiến nghị của từng đơn vị. Các dữ liệu này sẽ tiếp tục được đối chiếu, hoàn thiện để phục vụ công tác quản lý hội viên, xem xét phương án kiện toàn tổ chức và tăng cường sự phối hợp trong hệ thống.

Theo Chủ tịch Liên hiệp Hội, việc kiện toàn cần gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động, xác định rõ nội dung phối hợp và phát huy vai trò chuyên môn của từng hội. Những vấn đề vượt thẩm quyền sẽ được tổng hợp, báo cáo hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét.

Sau đợt rà soát, Liên hiệp Hội sẽ tiếp tục kiểm tra, thống nhất số liệu hội viên; phân loại tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để có hướng hỗ trợ phù hợp. Việc kiện toàn tổ chức, nhân sự tại những đơn vị có nhu cầu cũng sẽ được xem xét theo quy định và điều kiện cụ thể.

Cùng với củng cố tổ chức, các hội cần lựa chọn những hoạt động phù hợp với chức năng, lĩnh vực chuyên môn và khả năng thực hiện. Hiệu quả hoạt động không chỉ thể hiện ở số lượng hội viên hay số cuộc họp, mà còn ở việc duy trì sinh hoạt, tập hợp hội viên và có những đóng góp thiết thực trong phạm vi của từng tổ chức.

Đợt làm việc với 40 tổ chức thành viên là bước rà soát cần thiết để Liên hiệp Hội nắm chắc hơn tình hình toàn hệ thống. Trên cơ sở số liệu và ý kiến được ghi nhận, việc kiện toàn tổ chức, củng cố mối liên hệ với các hội và điều chỉnh nội dung hoạt động sẽ được tiếp tục triển khai theo hướng thiết thực, phù hợp với điều kiện hiện nay. ■

Thước đo sức sống của tổ chức Hội

◆ ThS. Nguyễn Ngọc Vũ

Chỉ thị số 11-CT/TW không chỉ đặt ra yêu cầu sắp xếp tổ chức, mà sâu xa hơn là đổi mới phương thức hoạt động, để mỗi hội khẳng định vai trò bằng sản phẩm cụ thể, hiệu quả thực chất và giá trị tạo ra cho xã hội.



TS. Hoàng Thị Bích Hằng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai tham gia thành viên Hội đồng khoa học nghiệm thu đề tài "Nghiên cứu chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai"

Từ tổ chức tập hợp đến chủ thể tạo ra giá trị

Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20/7/2026 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới" đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện tổ chức và hoạt động hội. Tinh thần xuyên suốt của Chỉ thị không chỉ là sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy hay đổi mới cơ chế hỗ trợ, mà sâu xa hơn là xác định rõ hơn giá trị và trách nhiệm của các hội trong đời sống xã hội. Mỗi tổ chức hội cần trả lời được những câu hỏi căn bản: Hội đại diện cho ai, tập hợp lực lượng nào, tham gia giải quyết vấn đề gì và tạo ra giá trị cụ thể nào?

Các hội quần chúng là một bộ phận quan trọng của đời sống xã hội; tập hợp hội viên theo nghề nghiệp, chuyên môn, sở thích, hoàn cảnh hoặc mục tiêu nhân đạo; đồng thời góp phần làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với các tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên, giá trị của một tổ chức hội không chỉ được xác định bằng số lượng hội viên, quy mô bộ máy hay thời gian tồn tại.

Một hội có đông hội viên nhưng ít hoạt động thiết thực chưa chắc đã phát huy tốt vai trò. Ngược lại, một hội có quy mô không lớn nhưng tạo ra những sáng kiến hữu ích, có kiến nghị tư vấn, phản biện được tiếp thu, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên hoặc góp phần giải quyết những vấn đề thực tiễn của cộng đồng vẫn có thể tạo ra giá trị xã hội đáng kể. Bởi vậy, đổi mới hoạt động hội trước hết cần bắt đầu từ đổi mới nhận thức: chuyển từ chú trọng duy trì tổ chức sang nâng cao năng lực hành động; từ tập hợp hội viên chủ yếu về số lượng sang khơi dậy trí tuệ, năng lực và tinh thần cống hiến của mỗi người; từ duy trì những hoạt động quen thuộc sang chủ động tham gia giải quyết các vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn.

Chỉ thị số 11-CT/TW xác định rõ yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng. Các cấp ủy thực hiện sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức và định hướng hoạt động. Sự lãnh đạo ấy cần được thể hiện qua việc xác định đúng mục tiêu, hoàn thiện cơ chế, giao nhiệm vụ phù hợp, kiểm tra kết quả và tạo điều kiện để từng hội phát huy thế mạnh. Đây cũng là cơ sở để các hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, gắn nhu cầu chính đáng của hội viên với yêu cầu phát triển của địa phương và đất nước.

Tuy nhiên, "tăng cường sự lãnh đạo" không đồng nghĩa với hành chính hóa hoạt động hội. Các hội tập hợp thành viên chủ

yếu trên cơ sở tự nguyện, niềm tin, uy tín nghề nghiệp và lợi ích chung. Nếu vận hành đơn thuần theo phương thức hành chính, tổ chức hội khó khơi dậy sáng kiến và thu hút người có năng lực tham gia lâu dài. Yêu cầu đặt ra là vừa bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, vừa tôn trọng đặc điểm của từng loại hình hội; vừa giữ vững định hướng chính trị, vừa tạo môi trường để hội viên chủ động, sáng tạo và cống hiến.

Hiệu quả phải được đo bằng sản phẩm và tác động

Một nội dung quan trọng của Chỉ thị số 11-CT/TW là yêu cầu xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động hội gắn với tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ được giao. Điều đó cho thấy hiệu quả không thể chỉ được đo bằng số cuộc họp, hội nghị, hội thảo đã tổ chức hay số lượng văn bản đã ban hành. Mỗi loại hình hội có chức năng và phương thức tạo ra giá trị khác nhau. Các hội khoa học và kỹ thuật có thể đóng góp thông qua kết quả nghiên cứu, giải pháp công nghệ, hoạt động phổ biến kiến thức hoặc kiến nghị tư vấn, phản biện được tiếp thu và vận dụng. Các hội văn học, nghệ thuật đóng góp bằng những tác phẩm có giá trị, bồi đắp đời sống tinh thần và gìn giữ bản sắc văn hóa. Các hội nghề nghiệp hỗ trợ hội viên nâng cao năng lực, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, xây dựng chuẩn mực nghề nghiệp. Các hội hoạt động trong lĩnh vực nhân đạo, từ thiện góp phần chăm lo người yếu thế và huy động nguồn lực hỗ trợ cộng đồng.

Do đó, hệ thống tiêu chí đánh giá cần vừa bảo đảm những yêu cầu chung, vừa phản ánh đúng đặc trưng của từng loại hình hội. Kết quả hoạt động phải được xem xét qua sản phẩm tạo ra, đối tượng được thụ hưởng và những chuyển biến mà hoạt động ấy mang lại. Đây cũng là cơ sở để khắc phục một hạn chế tồn tại lâu nay, đó là báo cáo liệt kê đầy đủ các hoạt động đã thực hiện nhưng chưa chỉ rõ những hoạt động ấy giải quyết vấn đề gì, đem lại lợi ích cho ai và tạo ra thay đổi như thế nào.

Muốn tổ chức hội không chỉ duy trì nền nếp mà còn tạo ra những giá trị thiết thực, yếu tố có ý nghĩa quyết định vẫn là con người, trước hết là người đứng đầu. Chỉ thị số 11-CT/TW yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ hội có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực vận động quần chúng, trình độ chuyên môn, kỹ năng quản trị hiện đại, năng lực số và tinh thần phục vụ hội viên, Nhân dân.

Bên cạnh kinh nghiệm, uy tín và sự am hiểu thực tiễn, công tác hội còn đòi hỏi khả năng tập hợp, thuyết phục và khơi dậy tinh thần tự nguyện của hội viên. Đây là môi trường quy tụ những người có trình độ, chính kiến và nhu cầu khác nhau nhưng cùng hướng đến mục tiêu chung. Vì vậy, người đứng đầu tổ chức hội không chỉ làm tốt công tác điều hành mà còn phải biết kiến tạo sự tham gia, phát hiện nhân tố tích cực, kết nối các nguồn lực và tạo điều kiện để mỗi hội viên phát huy năng lực, đóng góp cho cộng đồng.

Khẳng định vai trò bằng năng lực hành động

Việc rà soát, sắp xếp, hợp nhất hoặc giải thể những tổ chức hội không còn đáp ứng yêu cầu thực tiễn là cần thiết. Tuy nhiên, tinh gọn tổ chức mới chỉ là điều kiện ban đầu. Điều quan trọng hơn là sau sắp xếp, các hội phải đổi mới phương thức vận hành, nâng cao năng lực và hoạt động hiệu quả hơn.

Đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, nguồn lực ngân sách được hỗ trợ phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, sản phẩm và kết quả cụ thể. Vì vậy, bên cạnh yêu cầu sử dụng kinh phí đúng quy định, công khai và minh bạch, mỗi tổ chức hội cần chứng minh hiệu quả bằng chất lượng công việc, đối tượng được thụ hưởng và tác động thực tế đối với hội viên, Nhà nước và cộng đồng.

Chỉ thị số 11-CT/TW không chỉ đặt ra yêu cầu sắp xếp hệ thống hội, mà còn mở ra cơ hội để các hội tự đổi mới và khẳng định vai trò. Cơ hội ấy chỉ trở thành hiện thực khi mỗi hội xác định đúng giá trị cốt lõi, xây dựng được đội ngũ có năng lực và chuyển nhiệm vụ được giao thành những sản phẩm hữu ích. Đích đến không chỉ là một hệ thống hội tinh gọn hơn, mà còn phải là một hệ thống hội có năng lực hành động tốt hơn; không chỉ hoạt động đúng quy định, mà còn tạo ra những giá trị xã hội có thể nhận diện, đánh giá và kiểm chứng.

Sức sống của một tổ chức hội, xét đến cùng, không nằm ở tên gọi, quy mô bộ máy hay số năm tồn tại, mà ở mức độ cần thiết của tổ chức ấy đối với hội viên, Nhà nước và cộng đồng. ■

Phối hợp phát huy nguồn lực nữ trí thức

◆ Vũ Bình

Nguồn lực nữ trí thức chỉ thực sự được phát huy khi năng lực của hội viên được nhận diện đúng, kết nối với nhu cầu thực tiễn và tổ chức thành những nhiệm vụ có sản phẩm, có đơn vị tiếp nhận.



Đại biểu nữ trí thức Đồng Nai tham dự Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ 2023-2028 của Hội Nữ trí thức thành phố

Nguồn lực đã có, cần cách kết nối mới

Một địa phương có thể tập hợp đông đảo trí thức, nhưng điều đó chưa đồng nghĩa với việc nguồn lực trí tuệ đã được phát huy hiệu quả. Trước mỗi vấn đề thực tiễn, những câu hỏi quan trọng vẫn là: Ai có chuyên môn phù hợp? Làm thế nào tập hợp được họ? Kết quả nghiên cứu, tư vấn sẽ được chuyển giao và sử dụng ở đâu?

Hội Nữ trí thức thành phố hiện có 730 hội viên, sinh hoạt tại 17 chi hội. Hội viên công tác trong nhiều lĩnh vực như giáo dục, y tế, khoa học và kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn, quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh. Nhiều người đã tham gia nghiên cứu, thực hiện sáng kiến, tư vấn chính sách và phục vụ cộng đồng. Đây là nguồn lực quan trọng, nhưng quy mô hội viên chỉ thực sự trở thành năng lực giải quyết vấn đề khi chuyên môn và kinh nghiệm của mỗi người được kết nối đúng với nhu cầu của thành phố.

Yêu cầu phát huy nguồn lực trí thức đã được đặt ra trong nhiều chủ trương lớn. Nghị quyết số 45-NQ/TW nhấn mạnh việc tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức. Nghị quyết số 57-NQ/TW xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu. Đối với Đồng Nai, Nghị quyết số 16-NQ/TW đề ra mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065. Dù có phạm vi điều chỉnh khác nhau, các nghị quyết đều đặt ra yêu cầu phát huy năng lực nghiên cứu, sáng tạo và tư vấn để giải quyết những vấn đề của thực tiễn. Muốn làm được điều đó, thông tin về hội viên cần vượt ra ngoài họ tên, chức danh và đơn vị công tác. Cần nhận diện đầy đủ hơn chuyên môn, kinh nghiệm, công trình đã thực hiện, khả năng tham gia các nhóm liên ngành và những vấn đề mà mỗi người có thể đóng góp. Khi được cập nhật theo hướng này, dữ liệu hội viên sẽ trở thành một bản đồ năng lực, giúp tìm đúng chuyên gia cho từng nhu cầu cụ thể.

Không gian đóng góp của nữ trí thức tại Đồng Nai rất rộng. Giáo dục cần những mô hình đào tạo nhân lực số và nhân lực cho các ngành chiến lược. Y tế cần các giải pháp về chuyển đổi số, y tế thông minh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Môi trường, nông nghiệp, kinh tế và quản lý cũng đang đặt ra nhiều yêu cầu mới về đô thị xanh, sản xuất tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao và đổi mới trong doanh nghiệp. Vấn đề không phải là thiếu việc để làm, mà là tổ chức sự tham gia như thế nào để chuyên môn của mỗi người được đặt đúng chỗ và tạo ra giá trị cụ thể.

Liên hiệp Hội và Hội Nữ trí thức kết nối nguồn lực với nhu cầu

Liên hiệp các Hội Khoa học

và Kỹ thuật thành phố là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có vai trò tập hợp, đoàn kết và phát huy đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ. Hội Nữ trí thức là hội xã hội - nghề nghiệp, đồng thời là hội thành viên của Liên hiệp Hội. Quan hệ giữa hai tổ chức vì vậy không chỉ dừng ở phối hợp hoạt động, mà cần hướng đến việc cùng tạo điều kiện để nữ trí thức tham gia những nhiệm vụ phát triển của thành phố.

Hội Nữ trí thức gần với hội viên, hiểu năng lực, kinh nghiệm và nguyện vọng của từng nhóm chuyên môn; có lợi thế trong phát hiện nhân tố, khơi dậy sáng kiến và giới thiệu nữ chuyên gia. Liên hiệp Hội có mạng lưới gồm 33 hội thành viên và 7 hội viên tổ chức, bao quát nhiều ngành, lĩnh vực; đồng thời có điều kiện kết nối với cơ quan quản lý, địa phương, doanh nghiệp, viện nghiên cứu và trường đại học. Một bên hiểu sâu nguồn lực, một bên có mạng lưới rộng để kết nối và điều phối.

Nếu thiếu sự chủ động của Hội Nữ trí thức, Liên hiệp Hội khó nắm đầy đủ khả năng đóng góp của từng nữ trí thức. Ngược lại, nếu thiếu vai trò kết nối của Liên hiệp Hội, nhiều sáng kiến có thể chỉ dừng trong phạm vi sinh hoạt hội. Cơ quan có nhu cầu không biết tìm chuyên gia ở đâu, trong khi người có chuyên môn lại thiếu cơ hội tham gia. "Khoảng cách" giữa nơi có tri thức và nơi cần tri thức vì thế vẫn còn.

Phối hợp không có nghĩa là ghép thêm hai kế hoạch hoạt động của hai hội. Hai tổ chức cần nối liền một quá trình, từ nhận diện năng lực, tiếp nhận nhu cầu, hình thành nhóm chuyên gia… đến tổ chức thực hiện và đưa sản phẩm đến nơi có thể sử dụng. Hội Nữ trí thức chủ động rà soát đội ngũ, đề xuất sáng kiến và giới thiệu người phù hợp. Liên hiệp Hội tiếp nhận yêu cầu, kết nối thêm chuyên gia từ các hội thành viên và điều phối những nhiệm vụ cần cách tiếp cận liên ngành.

Giá trị của sự phối hợp không nằm chủ yếu ở số hội nghị, hội thảo hay lớp tập huấn. Những hoạt động đó vẫn cần thiết, nhưng chỉ là phương tiện. Điều cần quan tâm hơn là vấn đề nào được giải quyết, sản phẩm nào được tạo ra và đơn vị nào tiếp nhận. Nữ trí thức cũng cần được tham gia từ khi xác định vấn đề; nếu chỉ được mời góp ý khi nhiệm vụ gần hoàn thành, khả năng đóng góp sẽ bị thu hẹp.

Phối hợp từ những nhiệm vụ cụ thể

Cơ chế phối hợp không nhất thiết phải bắt đầu bằng việc thành lập thêm một tổ chức trung gian. Trước hết, mỗi bên cần cử một đầu mối chịu trách nhiệm. Liên hiệp Hội chủ trì tiếp nhận nhu cầu, kết nối các hội thành viên và điều phối nhiệm vụ liên ngành. Hội Nữ trí thức cập nhật bản đồ năng lực hội viên, đề xuất sáng kiến và giới thiệu nữ chuyên gia phù hợp. Hai đầu mối có thể trao đổi định kỳ hoặc làm việc ngay khi phát sinh yêu cầu.

Mỗi nhiệm vụ phải bắt đầu từ một vấn đề cụ thể và có đơn vị cần kết quả. Trước khi triển khai, các bên cần thống nhất người điều phối, nhóm chuyên gia, sản phẩm, thời hạn, dữ liệu và điều kiện thực hiện. Đơn vị nêu nhu cầu phải cử người phối hợp, cung cấp thông tin và phản hồi đối với sản phẩm. Nhiệm vụ chưa có nơi tiếp nhận hoặc chưa bảo đảm điều kiện tối thiểu thì chưa nên đưa vào kế hoạch như một cam kết chắc chắn.

Trong giai đoạn đầu, hai tổ chức có thể lựa chọn từ hai đến ba nhiệm vụ vừa sức để thử nghiệm. Ít nhất một nhiệm vụ xuất phát từ nhu cầu của cơ quan, địa phương hoặc doanh nghiệp; một nhiệm vụ có thể do nữ trí thức chủ động đề xuất từ kết quả nghiên cứu hoặc kinh nghiệm chuyên môn. Nội dung nên gắn với những lĩnh vực đội ngũ hiện có khả năng tham gia như chuyển đổi số trong giáo dục hoặc y tế, môi trường đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, phổ biến kiến thức và kỹ năng số.

Kết quả cần được đánh giá bằng mức độ sử dụng. Sản phẩm có thể đã được áp dụng, đang thử nghiệm, cần hoàn thiện hoặc chưa phù hợp. Nếu chưa đạt yêu cầu, hai bên cần xác định nguyên nhân nằm ở khâu chọn việc, chọn người, bảo đảm nguồn lực hay tiếp nhận sản phẩm. Cách đánh giá này giúp điều chỉnh phương thức phối hợp và hạn chế tình trạng chạy theo số lượng hoạt động.

Nghị quyết 45 đặt ra yêu cầu phát huy vai trò đội ngũ trí thức; Nghị quyết 57 tạo động lực đổi mới ở tầm quốc gia; Nghị quyết 16 xác định những nhiệm vụ phát triển cụ thể của Đồng Nai. Để những định hướng đó đi vào hoạt động hội, Liên hiệp Hội cần phát huy thế mạnh của mạng lưới đa ngành, còn Hội Nữ trí thức phát huy sự am hiểu hội viên và khả năng tập hợp nguồn lực. Thước đo cuối cùng không phải là đã tổ chức bao nhiêu hoạt động, mà là giải quyết được vấn đề gì, sản phẩm nào được sử dụng và đội ngũ nữ trí thức đã tạo ra giá trị như thế nào cho cộng đồng. ■

Bồi đắp sức mạnh đại đoàn kết từ nguồn lực xã hội

◆ Hồng Hạnh



TS. Hoàng Thị Bích Hằng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, trình bày tham luận tại hội thảo

Đô thị hóa, công nghiệp hóa, chuyển đổi số và sự đa dạng ngày càng rõ của các nhóm xã hội đang làm thay đổi cách con người kết nối, bày tỏ quan điểm và tham gia vào đời sống chung. Trong bối cảnh ấy, phát huy sức mạnh đại đoàn kết không dừng ở việc tập hợp đông đảo lực lượng, mà cần tạo được niềm tin, tìm được điểm chung về lợi ích và kết nối các nguồn lực thành năng lực hành động.

Đây là vấn đề xuyên suốt tại Hội thảo khoa học vùng Nam Bộ với chủ đề "Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh mới", do Viện Chiến lược và Chính sách Mặt trận thuộc Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Đồng Nai tổ chức vào hạ tuần tháng 8, thu hút nhiều tham luận từ góc nhìn của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ trí thức và các lực lượng xã hội.

Đổi mới cách tiếp cận Nhân dân

Các tham luận cho thấy cấu trúc xã hội và phương thức giao tiếp của người dân đang thay đổi nhanh. Trước đây, công tác tập hợp, vận động chủ yếu dựa vào tổ chức và địa bàn hành chính. Hiện nay, các mối quan hệ xã hội ngày



Các đại biểu tham dự hội thảo chụp ảnh lưu niệm

càng linh hoạt; nhiều cộng đồng hình thành theo nghề nghiệp, mối quan tâm, nhu cầu hoặc trên không gian mạng.

Tại Đồng Nai, quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, sắp xếp đơn vị hành chính và mở rộng không gian số đặt ra yêu cầu mới đối với công tác Mặt trận. Theo tham luận trình bày tại hội thảo, sau sắp xếp, dân số toàn địa bàn khoảng 5 triệu người trong khi số đơn vị hành chính cấp xã giảm mạnh, làm quy mô dân số bình quân của mỗi đơn vị tăng gần ba lần. Địa bàn rộng hơn, dân số đông hơn, lợi ích xã hội đa dạng hơn và tương tác trên không gian số thường xuyên hơn.

Không gian số đã trở thành một phần của đời sống. Người dân tiếp nhận thông tin, bày tỏ quan điểm, hình thành cộng đồng và tham gia các vấn đề xã hội ngày càng nhiều trên môi trường mạng. Cơ hội kết nối rộng mở hơn, nhưng nguy cơ tin giả, thông tin xuyên tạc và phân mảnh dư luận cũng gia tăng. Mặt trận và các tổ chức thành viên vì vậy không thể dùng một cách tuyên truyền cho mọi nhóm xã hội.

Công nhân, người lao động nhập cư, thanh niên, phụ nữ, cư dân đô thị, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo và doanh nhân có nhu cầu, điều kiện và cách thức tham gia khác nhau. Muốn tạo đồng thuận, thông tin một chiều cần được thay bằng đối thoại và tương tác đa chiều; những thông điệp chung phải gắn với các vấn đề thiết thực của từng nhóm.

Kết nối trí thức doanh nhân và chuyên gia trẻ

Từ góc nhìn của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, tham luận của TS. Hoàng Thị Bích Hằng đặt ra câu hỏi: Làm thế nào chuyển sự đa dạng về tri thức, nguồn lực và chủ thể thành năng lực hành động chung?

Theo tham luận, đồng thuận xã hội không có nghĩa mọi người phải có nhận thức giống nhau. Điều quan trọng là các chủ thể tìm được mục tiêu chung, duy trì đối thoại, xây dựng niềm tin và phối hợp hành động. Trí thức, doanh nhân và chuyên gia trẻ do đó vừa là lực lượng cần tập hợp, vừa là những chủ thể trực tiếp tham gia kiến tạo đồng thuận.

Mỗi lực lượng có một thế mạnh riêng. Trí thức cung cấp tri thức và bằng chứng khoa học. Doanh nhân tổ chức nguồn lực, đưa ý tưởng thành sản phẩm, dịch vụ và giá trị kinh tế - xã hội. Chuyên gia trẻ bổ sung tri thức mới, công nghệ mới và cách hợp tác mới. Hiệu quả chỉ hình thành rõ khi các nguồn lực ấy được kết nối với cơ quan quản lý, cộng đồng và những vấn đề phát triển cụ thể.

Cách phát huy đội ngũ trí thức vì thế cũng cần thay đổi. Trí thức và chuyên gia nên được tham gia từ sớm, ngay trong quá trình nhận diện vấn đề, xây dựng phương án và đánh giá tác động, thay vì chỉ được mời góp ý khi chính sách hoặc chương trình đã gần hoàn tất. Việc tập hợp theo thành phần cần chuyển dần sang kết nối theo năng lực; hoạt động hội cần

được đánh giá bằng kết quả và tác động thực tế, không chỉ bằng số cuộc họp hay số người tham dự.

Những tham luận khác tại hội thảo tiếp tục làm rõ yêu cầu lựa chọn cách tiếp cận phù hợp với từng lực lượng. Với đồng bào tôn giáo, cần phát huy vai trò của tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ trong hoạt động nhân đạo, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và xây dựng cộng đồng. Theo tài liệu hội thảo, giai đoạn 2021-2025, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn đã đóng góp hơn 2.500 tỷ đồng cho hoạt động an sinh xã hội.

Với phụ nữ lao động nhập cư, hỗ trợ vượt qua khó khăn mới chỉ là một phần; quan trọng hơn là tạo điều kiện để họ tự chủ, phát triển và tham gia đời sống cộng đồng. Với thanh niên, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo mở ra phương thức tập hợp theo mối quan tâm, năng lực và cộng đồng. Với công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, sự gắn kết phụ thuộc trực tiếp vào việc làm, nhà ở, an sinh, chuyển đổi nghề nghiệp và khả năng thích ứng với tự động hóa.

Đưa tri thức vào những vấn đề của đời sống

Thông điệp nổi bật đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật là tri thức chỉ phát huy đầy đủ giá trị khi gắn với những vấn đề cụ thể của đời sống. Nhiều vấn đề của một đô thị công nghiệp lớn không thể giải quyết trong phạm vi một ngành. Ô nhiễm môi trường liên quan đến khoa học tự nhiên, công nghệ, kinh tế và quản trị. Quy hoạch đô thị cần kiến thức về kiến trúc, giao thông, môi trường, xã hội học và kinh tế. Chuyển đổi số cần công nghệ, đồng thời đòi hỏi hiểu biết về con người, hành vi xã hội và quản trị dữ liệu.

Vai trò của trí thức vì vậy không dừng ở nghiên cứu. Đội ngũ này còn có thể tư vấn, phản biện, cung cấp bằng chứng và cùng tham gia giải quyết các vấn đề của địa phương. Bằng chứng khoa học không loại bỏ hoàn toàn khác biệt về lợi ích, nhưng có thể thu hẹp những khác biệt do thiếu thông tin hoặc nhận thức chưa đầy đủ, qua đó tạo nền tảng đáng tin cậy cho đối thoại.

Từ các tham luận, có thể nhận diện một số việc cần tiếp tục triển khai: đổi mới phương thức tập hợp theo nhu cầu, năng lực và vấn đề xã hội; ứng dụng công nghệ và dữ liệu để nắm bắt dư luận, tiếp nhận phản ánh, giám sát và phản biện; mở rộng sự tham gia của trí thức, chuyên gia và doanh nhân trong quá trình xây dựng chính sách; lấy niềm tin, sự hài lòng và mức độ tham gia thực chất của người dân làm thước đo hiệu quả.

Cùng với đó, cần hình thành cơ chế phối hợp rõ ràng giữa Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, các hội thành viên, doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu và cộng đồng dân cư. Công nghệ, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn có thể hỗ trợ phân tích xu hướng dư luận, nhưng việc sử dụng phải đi cùng yêu cầu về chất lượng dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, kiểm chứng kết quả và trách nhiệm của con người trong ra quyết định.

Đại đoàn kết trong bối cảnh mới phải được thể hiện bằng khả năng kết nối và phối hợp hành động. Đồng Nai có nhiều nguồn lực xã hội, nhưng mỗi nguồn lực chỉ tạo ra giá trị lớn hơn khi được đặt trong quan hệ hợp tác, Theo đó, trí thức gắn với những vấn đề thực tiễn; doanh nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội; chính sách gắn với nhu cầu của người dân; các tổ chức xã hội gắn với cộng đồng mà mình đại diện.

Đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, hướng đi này đòi hỏi tiếp tục mở rộng mạng lưới trí thức, kết nối các hội thành viên với cơ quan quản lý, doanh nghiệp, trường đại học và cộng đồng; đồng thời nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Khi tiếng nói khoa học được đưa vào quá trình nhận diện vấn đề và lựa chọn giải pháp, hoạt động tập hợp trí thức mới chuyển thành đóng góp cụ thể cho phát triển địa phương.

Sức mạnh đại đoàn kết không hình thành từ số lượng nguồn lực riêng lẻ, mà từ khả năng tạo dựng niềm tin, dung hòa lợi ích và cùng hành động vì mục tiêu chung. Đó cũng là giá trị thiết thực nhất mà hội thảo đặt ra đối với công tác Mặt trận và các tổ chức thành viên trong giai đoạn mới.

■

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật 15 nhiệm vụ năm 2027

Trên cơ sở đề xuất của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố cùng ý kiến của các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai thống nhất chủ trương triển khai 15 hoạt động trong năm 2027.

Nội dung được nêu tại Công văn số 8733/UBND-KGVX ngày 05/9/2026, gồm các nhiệm vụ về hội thảo khoa học, tư vấn và phản biện, truyền thông - phổ biến kiến thức, củng cố tổ chức, phối hợp hệ thống và thúc đẩy phong trào sáng tạo.

15 nhiệm vụ được thống nhất chủ trương

01. Tổ chức 10 hội thảo khoa học.
02. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội.
03. Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử.
04. Phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ thông qua truyền thông kỹ năng sống, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố.
05. Thực hiện 4 số Bản tin Khoa học và Đời sống.
06. Thực hiện 4 chương trình Tọa đàm Nhịp cầu trí thức.
07. Triển khai các chương trình, nhiệm vụ phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Liên hiệp Hội các tỉnh, thành phố.
08. Tổ chức họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai.
09. Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng cấp thành phố.
10. Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng cấp xã, phường.
11. Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố.
12. Tổ chức Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam Vifotec.
13. Giải thưởng Sách vàng Sáng tạo Việt Nam.
14. Triển khai phần mềm quản lý ứng dụng Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng cấp thành phố và Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố.
15. Tổ chức 10 lớp truyền thông, phổ biến Nghị quyết 57 và các hoạt động khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

◆ **Kiên Cường**

Phát huy vai trò các trường trong đào tạo nhân

◆ TS. Trần Văn Chương



Toàn cảnh Trường Đại học Đồng Nai

Chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao cho Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2026-2030 thể hiện quyết tâm củng cố năng lực của cơ sở đào tạo công lập địa phương. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu phát triển của Đồng Nai trong kỷ nguyên số, việc thu hút người giỏi cần tiến hành đồng bộ với đổi mới chương trình, tăng cường liên kết với nơi sử dụng lao động và nâng cao năng lực quản trị của các nhà trường.

Từ chính sách thu hút người giỏi

Tháng 4/2026, HĐND thành phố Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND quy định chính sách thu hút, hỗ trợ nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc tại Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2026-2030. Sau đó, UBND thành phố Đồng Nai ban hành Quyết định số 1644/QĐ-UBND để triển khai nghị quyết.

Chính sách được ban hành trong thời điểm Đồng Nai bước vào giai đoạn phát triển mới, với không gian kinh tế, quy mô dân số và nhu cầu nhân lực lớn hơn. Đây không chỉ là giải pháp bổ sung đội ngũ cho một trường đại học, mà còn cho thấy yêu cầu nâng cao năng lực của các cơ sở đào tạo công lập do địa phương quản lý.

Đại học, Cao đẳng địa phương lực chất lượng cao



Sinh viên Trường Đại học Đồng Nai sinh hoạt tại Trung tâm Thông tin -Thư viện

Hiện Đồng Nai có bốn cơ sở đào tạo công lập trực thuộc UBND thành phố, gồm Trường Đại học Đồng Nai, Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Đồng Nai, Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai và Trường Cao đẳng Bình Phước. Mỗi trường có lĩnh vực đào tạo và thế mạnh riêng, bao gồm trình độ đại học các ngành sư phạm, kinh tế, kỹ thuật, công nghệ và các trình độ thuộc giáo dục nghề nghiệp. Đây là lực lượng trực tiếp tham gia đào tạo giáo viên, nhân viên y tế, cán bộ kỹ thuật và lao động có tay nghề cho địa phương. Các trường còn có khả năng nghiên cứu, tư vấn, chuyển giao công nghệ, bồi dưỡng nhân lực và giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

Vai trò ấy càng quan trọng khi Đồng Nai đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, phát triển công nghệ cao, logistics, dịch vụ, đô thị và kinh tế số. Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế làm thay đổi cả số lượng, trình độ và kỹ năng mà thị trường lao động đòi hỏi. Nhiều ngành nghề mới xuất hiện, trong khi một số công việc truyền thống bị thay đổi bởi tự động hóa, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

Mục tiêu đến năm 2030 của Đồng Nai là có 2,6 triệu lao động có việc làm trong nền kinh tế và nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ lên 40%. Để đạt được mục tiêu này, các cơ sở đào tạo không chỉ cần mở

rộng quy mô mà phải nâng cao chất lượng và điều chỉnh cơ cấu ngành nghề phù hợp. Trong bối cảnh đó, thu hút giảng viên trình độ cao cho Trường Đại học Đồng Nai là một bước đi cần thiết. Đội ngũ có năng lực sẽ giúp nhà trường củng cố các ngành đang đào tạo, xây dựng ngành mới, nâng cao chất lượng nghiên cứu và từng bước mở rộng đào tạo sau đại học. Tuy nhiên, thu hút được người giỏi mới là điều kiện ban đầu. Vấn đề lâu dài là tạo môi trường để họ phát huy năng lực, gắn bó với nhà trường và đóng góp cho địa phương. Nếu thiếu điều kiện nghiên cứu, cơ chế làm việc phù hợp, đồng nghiệp chuyên môn và cơ hội tham gia các nhiệm vụ thực tế, chính sách hỗ trợ ban đầu khó tạo ra hiệu quả bền vững. Vì vậy, chính sách thu hút cần gắn với chính sách sử dụng và giữ chân nhân lực. Việc đánh giá kết quả không nên chỉ dựa vào số người được tuyển dụng, mà cần xem đội ngũ này đã góp phần mở được ngành đào tạo nào, xây dựng chương trình gì, công bố hoặc chuyển giao kết quả nghiên cứu ra sao và tham gia giải quyết những vấn đề nào của Đồng Nai.

Đào tạo phải gần hơn với nhu cầu sử dụng

Một trong những thách thức lớn của đào tạo hiện nay là khoảng cách giữa chương trình của nhà trường và yêu cầu của thị trường lao động. Khoảng cách này không chỉ thể hiện ở kiến thức chuyên môn, mà còn ở kỹ năng số, ngoại ngữ, khả năng làm việc nhóm, tư duy giải quyết vấn đề và năng lực thích ứng.

Trong thời đại số, một ngành nghề có thể thay đổi nhanh hơn chu kỳ xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo. Nếu nhà trường chỉ cập nhật chương trình theo định kỳ mà thiếu thông tin thường xuyên từ doanh nghiệp, cơ quan quản lý và người học sau tốt nghiệp, nội dung đào tạo dễ chậm hơn thực tiễn. Do đó, việc phát triển ngành, nghề đào tạo cần bắt đầu từ dự báo nhu cầu nhân lực của Đồng Nai. Thành phố cần có dữ liệu tương đối đầy đủ về cơ cấu lao động, nhu cầu tuyển dụng, những vị trí đang thiếu nhân lực, những kỹ năng doanh nghiệp cần và những ngành có khả năng phát triển trong những năm tới. Cơ sở dữ liệu này phải được cập nhật thường xuyên và chia sẻ với các trường. Khi có thông tin đáng tin cậy, nhà trường mới có căn cứ để điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, mở hoặc thu hẹp ngành đào tạo và lựa chọn lĩnh vực ưu tiên đầu tư.

Với Đồng Nai, nhu cầu nhân lực không chỉ tập trung ở công nghiệp và dịch vụ. Địa bàn rộng, điều kiện phát triển đa dạng và sự khác biệt giữa các khu vực đòi hỏi cơ cấu đào tạo linh hoạt. Bên cạnh công nghệ cao, logistics, y tế, giáo dục và chuyển đổi số, vẫn cần nhân lực cho nông nghiệp công nghệ cao, chế biến, môi trường, quản lý đô thị và phát triển cộng đồng. Mỗi trường không nhất thiết phải mở đủ các ngành. Nếu cùng chạy theo những ngành đang thu hút người học, các cơ sở đào tạo có thể đầu tư dàn trải, trùng lặp và khó bảo đảm chất lượng. Điều cần thiết là xác định rõ thế mạnh, điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất và nhu cầu nhân lực mà từng trường có khả năng đáp ứng tốt nhất.

Liên kết giữa các trường có thể giúp sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực đang có. Các cơ sở đào tạo có thể chia sẻ học liệu số, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và đội ngũ chuyên gia; phối hợp nghiên cứu; tổ chức các học phần liên ngành và tạo điều kiện cho người học tiếp cận những nguồn lực mà một trường riêng lẻ khó đầu tư đầy đủ.

Quan trọng hơn là mối liên kết giữa nhà trường và nơi sử dụng lao động. Doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, cơ quan quản lý và đơn vị sự nghiệp cần tham gia từ khâu xác định nhu cầu, góp ý chương trình, tổ chức thực hành đến đánh giá năng lực của người học. Doanh nghiệp không chỉ là nơi tiếp nhận sinh viên thực tập. Doanh nghiệp có thể đặt hàng đào tạo, đặt hàng nghiên cứu, cử chuyên gia tham gia giảng dạy, cùng nhà trường xây dựng phòng thực hành và hướng dẫn đồ án. Nhà trường cũng cần theo dõi quá trình làm việc của sinh viên sau tốt nghiệp để nhận biết những điểm chương trình đào tạo còn thiếu.

Liên kết chỉ thực chất khi mỗi bên cùng tham gia và cùng nhận được giá trị. Nhà trường hiểu rõ hơn nhu cầu của thị trường; doanh nghiệp tiếp cận được nhân lực phù hợp; người học có điều kiện làm quen với môi trường nghề nghiệp; địa phương nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Chương trình đào tạo cũng cần trang bị cho người học năng lực số, khả năng sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ, tư duy phản biện và ý thức học tập

suốt đời. Tuy nhiên, việc đưa công nghệ vào chương trình không nên dừng ở bổ sung một vài học phần hoặc hướng dẫn sử dụng phần mềm. Điều quan trọng là người học biết lựa chọn và sử dụng công nghệ để giải quyết vấn đề chuyên môn; hiểu giới hạn, rủi ro và trách nhiệm khi làm việc với dữ liệu và trí tuệ nhân tạo. Công nghệ cần phục vụ mục tiêu đào tạo, không phải trở thành mục tiêu tự thân.

Tạo điều kiện để các trường phát huy vai trò

Để các trường địa phương đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhân lực, trước hết cần xác định rõ vị trí của từng cơ sở trong chiến lược phát triển chung của Đồng Nai. Trên cơ sở đó, mỗi trường xây dựng mục tiêu, ngành đào tạo ưu tiên và lộ trình phát triển phù hợp.

Trường Đại học Đồng Nai cần tiếp tục củng cố thế mạnh đào tạo giáo viên, đồng thời phát triển có chọn lọc những ngành mà địa phương có nhu cầu và nhà trường có đủ điều kiện bảo đảm chất lượng. Chính sách thu hút nhân lực trình độ cao cần được triển khai gắn với kế hoạch phát triển ngành, nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học.

Các trường cao đẳng cần phát huy lợi thế đào tạo thực hành, kỹ thuật và kỹ năng nghề. Chương trình phải được cập nhật thường xuyên theo yêu cầu của doanh nghiệp, nhưng đồng thời phải trang bị nền tảng đủ vững để người học có khả năng thích ứng khi công nghệ và công việc thay đổi.

Cùng với chương trình, đội ngũ giảng viên là yếu tố trực tiếp quyết định chất lượng. Các trường cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và thu hút giảng viên theo từng lĩnh vực, tránh chạy theo số lượng hoặc học vị một cách hình thức. Giảng viên cần được tạo điều kiện tham gia nghiên cứu, làm việc thực tế tại doanh nghiệp, tiếp cận công nghệ mới và hợp tác với chuyên gia ngoài trường.

Chuyển đổi số trong nhà trường cũng cần được nhìn nhận từ nhu cầu thực tế. Đầu tư phần mềm, lớp học thông minh hay hệ thống quản trị chỉ có ý nghĩa khi giúp giảm thủ tục, nâng cao chất lượng dạy học, hỗ trợ người học và cung cấp dữ liệu phục vụ quyết định. Trước khi đầu tư, mỗi trường cần đánh giá hiện trạng hạ tầng, chất lượng dữ liệu, năng lực sử dụng của đội ngũ và chi phí vận hành lâu dài. Tránh đầu tư nhiều hệ thống riêng lẻ nhưng không kết nối, hoặc mua công nghệ vượt quá nhu cầu và khả năng sử dụng.

Đối với cơ quan quản lý, hỗ trợ các trường không chỉ là tăng kinh phí. Điều quan trọng là tạo cơ chế để trường chủ động hơn trong xây dựng đội ngũ, phát triển chương trình, hợp tác với doanh nghiệp và sử dụng nguồn lực. Đồng thời, quyền chủ động phải đi cùng trách nhiệm giải trình về chất lượng đào tạo và hiệu quả sử dụng ngân sách. Thành phố có thể lựa chọn một số lĩnh vực nhân lực ưu tiên để thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo, nghiên cứu và bồi dưỡng. Việc đặt hàng cần dựa trên dự báo nhu cầu, xác định rõ sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng và đơn vị sử dụng kết quả. Đây là cách gắn trách nhiệm của cơ sở đào tạo với yêu cầu phát triển của địa phương.

Chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao cho Trường Đại học Đồng Nai là tín hiệu tích cực, nhưng ý nghĩa lớn hơn nằm ở khả năng tạo ra chuyển biến thực chất cho nhà trường. Một chính sách chỉ thật sự thành công khi người được thu hút có môi trường làm việc phù hợp, được giao nhiệm vụ rõ ràng và tạo ra kết quả có thể nhận diện.

Từ một chính sách dành cho Trường Đại học Đồng Nai, cần nhìn rộng hơn đến yêu cầu nâng cao năng lực của toàn bộ hệ thống cơ sở đào tạo công lập địa phương. Bốn trường có chức năng, thế mạnh và đối tượng đào tạo với các trình độ khác nhau, nhưng cùng hướng đến một mục tiêu chung: cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng quá trình phát triển của Đồng Nai.

Trong thời đại số, vai trò của nhà trường không dừng ở cấp bằng. Các trường phải trở thành nơi phát triển năng lực, tạo ra tri thức, kết nối với sản xuất và góp phần giải quyết những vấn đề của địa phương. Để làm được điều đó, cần một quá trình đồng bộ: thu hút và phát triển đội ngũ; đổi mới chương trình; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng; đầu tư có trọng tâm; mở rộng quyền chủ động và đánh giá bằng kết quả.

Khi các điều kiện ấy được bảo đảm, các trường đại học, cao đẳng địa phương mới có thể phát huy đầy đủ vai trò trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, đóng góp thiết thực vào sự phát triển nhanh và bền vững của thành phố Đồng Nai.

■

Lương hưu chắt chiu, trang sách trao gửi

◆ **Nhà giáo ThS. Đào Đức Trình**
Chủ tịch Hội Cựu Giáo chức thành phố Đồng Nai

Từ sách còn dùng tốt đến những khoản tiền dành dụm, các nhà giáo nghỉ hưu ở Đồng Nai đang góp sức giúp học trò bước vào năm học mới. Phía sau những món quà ấy là công việc vận động bền bỉ của các hội cựu giáo chức ở cơ sở.

Những con số của đợt đầu năm học 2026–2027

- **18** đơn vị hưởng ứng
- **770** hội viên và mạnh thường quân tham gia
- **164,590** triệu đồng vận động được
- **376** bộ và **4.900** cuốn sách giáo khoa
- Hơn **4.000** cuốn tập
- Hơn **100** học sinh được tặng quà tại hơn **60** trường, điểm trường

Từ tủ sách của thầy cô đến tay học trò

Hưởng ứng phong trào "Hội Cựu Giáo chức tặng một triệu cuốn sách xây dựng Thư viện trường học" do Hội Cựu Giáo chức Việt Nam phát động, Hội Cựu Giáo chức thành phố Đồng Nai vận động các hội xã, phường và chi hội trực thuộc góp sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu giảng dạy còn sử dụng được. Sách được chuyển đến trường học và học sinh cần hỗ trợ.

Phần lớn hội viên đã nghỉ hưu, không phải ai cũng dư dả để đóng góp. Có thầy cô dành dụm một khoản từ lương hưu, có người tặng sách còn dùng tốt hoặc mua thêm tập vở; người có điều kiện hơn góp học bổng, đồ dùng học tập. Mỗi người một cách, tùy sức và hoàn toàn tự nguyện.



Nhà giáo Phùng Thị Yến, Chủ tịch Hội Cựu Giáo chức phường Tam Phước, trao tượng trưng sách giáo khoa cho nhà giáo Nguyễn Thị Phúc, Hiệu trưởng Trường TH–THCS Hòa Bình

Trong đợt đầu năm học 2026–2027, có 18 đơn vị hưởng ứng, 770 hội viên và mạnh thường quân tham gia. Theo tổng hợp của Hội, số tiền vận động được là 164,590 triệu đồng. Các đơn vị trao 376 bộ sách giáo khoa, 4.900 cuốn sách giáo khoa, hơn 4.000 cuốn tập và tặng quà cho hơn 100 học sinh nghèo học giỏi tại hơn 60 trường, điểm trường trên địa bàn.

Người đứng ra kết nối

Để sách đến đúng nơi cần, các chủ tịch hội ở xã, phường và chi hội trưởng phải liên hệ với trường, tìm hiểu nhu cầu rồi vận động hội viên. Phần việc ấy đòi hỏi nhiều cuộc gọi, tin nhắn, có khi phải nhắc lại lời vận động và đến gặp trực tiếp. Sự nhẫn nại cùng uy tín của các thầy cô đã giúp lời kêu gọi nhận được sự hưởng ứng.

Hội Cựu Giáo chức phường Tam Phước, xã Đại Phước, xã Hưng Thịnh cùng các chi hội Trường THPT Ngô Quyền, Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai, Trường Đại học Đồng Nai là những đơn vị tích cực



Ông Huỳnh Văn Tấn, mạnh thường quân tại xã Đại Phước trao tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn

trong đợt vận động. Ở mỗi nơi, cán bộ hội vừa tập hợp sách, quà vừa trao đổi với nhà trường để tổ chức trao tặng.

Thêm người cùng chăm lo cho học sinh

Từ lời vận động của các thầy cô, mạnh thường quân và cựu học sinh cũng tham gia. Theo Hội, nhóm này đóng góp hơn 63 triệu đồng. Trong đó, mạnh thường quân ở Hội Cựu Giáo chức phường Xuân Lộc ủng hộ 22 triệu đồng; xã Đại Phước 13,4 triệu đồng; xã Sông Ray 6,3 triệu đồng; xã Xuân Đông 5 triệu đồng; phường Tam Phước 3 triệu đồng. Nhiều đơn vị kết hợp tặng sách với hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hội Cựu Giáo chức xã Hưng Thịnh hỗ trợ 7 em với tổng giá trị 4 triệu đồng; xã Xuân Đông hỗ trợ cho 36 em; phường Xuân Lộc hỗ trợ 11 em, mỗi em 2 triệu đồng. Hội phường Dầu Giây tặng quà cho 20 học sinh, còn hội xã Sông Ray trao 12 suất học bổng.

Một bộ sách hay một suất học bổng không thể giải quyết hết khó khăn của học trò. Nhưng với những gia đình đang lo chi phí đầu năm học, sự giúp đỡ đến đúng lúc có ý nghĩa thiết thực. Các thầy cô nghỉ hưu vẫn tiếp tục công việc quen thuộc theo cách của mình: tìm người cần hỗ trợ, kết nối người muốn sẻ chia và dõi theo việc học của các em.

Rời bục giảng nhưng không rời học trò

Những nhà giáo hôm nay, dẫu đã rời xa bục giảng, vẫn miệt mài với công việc quen thuộc của cả một đời người: trao tri thức, nâng đỡ học trò, vun đắp cho những mùa xuân chưa tới. Lại một khoản tiền nhỏ được chắt chiu từ đồng lương hưu. Lại một bộ sách được gói ghém, trao đi. Lại một tin nhắn được gửi thêm lần nữa, kiên nhẫn như những lần trước. Lại một cuộc điện thoại gọi cho mạnh thường quân. Lại một lời nhắn gửi đến người học trò cũ, nay đã trưởng thành...

Phong trào "Hội Cựu Giáo chức tặng một triệu cuốn sách xây dựng Thư viện trường học" vẫn đang âm thầm lan tỏa, như một dòng nước nhỏ kiên trì chảy mãi. Hội Cựu Giáo chức Đồng Nai mong mỏi mỗi hội viên, mỗi cán bộ Hội, mỗi mạnh thường quân, mỗi cựu học sinh và tất cả những ai còn nặng lòng với sự nghiệp giáo dục sẽ cùng góp thêm một giọt, để dòng chảy ấy còn đi xa, đi mãi.

■

Một cuộc hẹn với chính mình

◆ Nguyễn Thị Dung

Giữa công việc cơ quan và những bận rộn gia đình, dành hai giờ mỗi tháng để tự học không hẳn là điều dễ dàng. Nhưng tôi hiểu rằng, nếu ngừng học, mình có thể bị "bỏ lại phía sau" trong thời đại số.

Trong bản đăng ký "Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số", tôi đánh dấu vào nội dung dành tối thiểu hai giờ mỗi tháng để tự học. Tôi xem đó là một cuộc hẹn với chính mình.

Hai giờ nghe qua không nhiều. Nhưng với tôi, để có được hai giờ ấy cũng phải cố gắng thu xếp.

Rời cơ quan, tôi còn một quãng đường khá xa mới về đến nhà. Có hôm gặp lúc đông xe, chỉ riêng thời gian di chuyển đã mất gần nửa giờ. Về tới nhà, tôi lại bắt đầu với những công việc quen thuộc: chuẩn bị bữa cơm, dọn dẹp nhà cửa, chăm sóc hai con còn nhỏ, nhắc các con học bài và chuẩn bị sách vở cho ngày hôm sau. Khi mọi việc tạm ổn, nhìn đồng hồ thì buổi tối cũng đã trôi qua gần hết.

Có những điều chưa biết, tôi thường tự nhủ khi nào rảnh sẽ tìm hiểu. Nhưng rồi "khi nào rảnh" cứ lùi lại. Ngày nào cũng có công việc cần giải quyết. Nếu cứ chờ đến lúc thật sự thảnh thơi, có lẽ tôi sẽ chẳng bao giờ bắt đầu. Bởi vậy, hai giờ tự học trước hết là khoảng thời gian tôi phải chủ động dành riêng cho những điều mình chưa biết.

Tôi nghĩ mình không nhất thiết phải ngồi học liên tục trong hai giờ. Có thể chia thành những khoảng thời gian ngắn. Hai mươi phút sau khi các con đã học bài xong. Nửa giờ vào một buổi tối ít việc hơn. Hoặc một khoảng yên tĩnh cuối tuần, khi việc nhà đã tạm thu xếp. Mỗi tháng, tôi sẽ chọn một nội dung thật cụ thể. Khi thì tìm hiểu thêm một công cụ hỗ trợ công việc. Khi thì học cách tra cứu thông tin từ nguồn chính thống. Có lúc chỉ là cài đặt lại mật khẩu, bật xác thực hai lớp hoặc nhận diện những dấu hiệu thường gặp của một đường link lừa đảo.

Tôi cũng muốn học cách sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách phù hợp. AI có thể hỗ trợ tìm ý, sắp xếp thông tin hoặc gợi mở cách trình bày. Nhưng câu trả lời của AI không phải lúc nào cũng chính xác. Người sử dụng phải kiểm tra lại thông tin, không đưa dữ liệu cần bảo mật lên công cụ và chịu trách nhiệm về nội dung cuối cùng. Càng tìm hiểu, tôi càng thấy kỹ năng số không chỉ là biết bấm đúng một thao tác. Đó còn là khả năng chọn đúng công cụ, nhận biết thông tin đáng tin cậy và biết tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

Tự học cũng không có nghĩa là lúc nào cũng phải học một mình. Điều chưa hiểu, tôi có thể hỏi đồng nghiệp. Điều hữu ích, tôi có thể chia sẻ lại. Một thao tác nhỏ được hướng dẫn đúng lúc đôi khi giúp người khác bớt lúng túng và tiết kiệm được nhiều thời gian.

Tôi chưa biết sau mỗi tháng mình sẽ học được bao nhiêu. Cũng chưa thể nói trước những điều ấy sẽ làm công việc thay đổi như thế nào. Kết quả cần được trả lời bằng quá trình thực hiện, không phải bằng những ô đánh dấu trong bản đăng ký. Nhưng tôi hiểu rằng công nghệ sẽ không chờ đến khi mình có nhiều thời gian hơn. Những công cụ mới vẫn tiếp tục xuất hiện. Cách làm việc và giao tiếp trên môi trường số cũng không ngừng thay đổi. Nếu ngại học vì bận, ngại hỏi vì chưa biết hoặc cứ làm theo những gì đã quen, tôi có thể chậm lại và dần bị "bỏ lại phía sau". Tôi không muốn điều đó xảy ra. Vì vậy, dù công việc và gia đình còn nhiều bận rộn, tôi vẫn muốn giữ cuộc hẹn học tập này. Không cần bắt đầu bằng một mục tiêu quá lớn. Chỉ cần mỗi tháng biết thêm một điều, sử dụng tốt hơn một công cụ và tự tin hơn trước những thay đổi mới.

Hai giờ mỗi tháng không nhiều. Nhưng đó là khoảng thời gian tôi dành để bước tiếp. Và cũng là lời nhắc với chính mình rằng, muốn không bị "bỏ lại phía sau", trước hết mình không được phép dừng việc học.

■

Mở đường cho phụ phẩm nông, lâm nghiệp thành vật liệu carbon giá trị cao

◆ TS. Hoàng Thị Bích Hằng

Từ rơm rạ, vỏ hạt, cành cây đến nhiều loại phụ phẩm sau thu hoạch, những thứ từng được xem là chất thải, nay có thể trở thành nguyên liệu cho than sinh học, vật liệu hấp phụ, sản phẩm lưu trữ năng lượng và nhiều vật liệu carbon khác. Tuy nhiên, để tiềm năng ấy trở thành giá trị thực tế, cần bắt đầu từ đặc tính của từng nguồn nguyên liệu, lựa chọn đúng công nghệ và xây dựng được chuỗi liên kết giữa nhà khoa học, cơ quan quản lý với doanh nghiệp.

Khi phụ phẩm trở thành nguồn nguyên liệu mới

Trong sản xuất nông, lâm nghiệp, sản phẩm chính thường được quan tâm nhiều nhất; còn thân, lá, cành, vỏ, hạt và những phần còn lại sau thu hoạch có khi chỉ được xem là chất thải cần xử lý. Một số loại được tận dụng làm chất đốt, thức ăn chăn nuôi, phân bón hoặc vật liệu che phủ. Tuy nhiên, vẫn còn những nguồn phụ phẩm chưa được khai thác hiệu quả, thậm chí có thể gây ô nhiễm khi bị đốt ngoài trời, phân hủy không được kiểm soát hoặc thải bỏ không đúng cách.

Nhìn từ kinh tế tuần hoàn, phụ phẩm không mặc nhiên là rác. Đó có thể là nguồn sinh khối chứa carbon, có khả năng được chuyển hóa thành năng lượng, nhiên liệu hoặc vật liệu mới. Giá trị thu được phụ thuộc vào loại nguyên liệu, đặc tính hóa học, độ ẩm, tạp chất, công nghệ xử lý và nhu cầu sử dụng sản phẩm sau chuyển hóa. Một trong những hướng đang được giới khoa học quan tâm là sử dụng công nghệ nhiệt phân. Hiểu một cách đơn giản, đây là quá trình gia nhiệt nguyên liệu hữu cơ trong điều kiện không có hoặc có rất ít oxy. Quá trình này có thể tạo ra phần rắn giàu carbon, cùng với sản phẩm lỏng và khí. Tỷ lệ và tính chất của từng sản phẩm thay đổi theo nguồn nguyên liệu, nhiệt độ, thời gian lưu, tốc độ gia nhiệt và thiết kế thiết bị.

Phần rắn giàu carbon có thể được phát triển thành than sinh học, than hoạt tính hoặc những vật liệu carbon có cấu trúc và tính năng khác nhau. Than sinh học có thể được nghiên cứu để cải tạo đất, giữ nước, hỗ trợ quản lý dinh dưỡng và lưu giữ carbon. Than hoạt tính có khả năng hấp phụ nên được sử dụng trong nhiều quy trình xử lý nước, khí và môi trường. Những vật liệu carbon có cấu trúc phù hợp còn có thể được nghiên cứu làm điện cực cho pin, siêu tụ điện và các thiết bị lưu trữ năng lượng.

Điều này cho thấy khái niệm "vật liệu carbon giá trị cao" rộng hơn sản phẩm than đốt thông thường. Giá trị không chỉ nằm ở hàm lượng carbon, mà còn phụ thuộc vào diện tích bề mặt, độ xốp, cấu trúc lỗ rỗng, tính dẫn điện, độ tinh khiết, độ bền và khả năng đáp ứng yêu cầu của từng ứng dụng. Tuy nhiên, cần tránh một cách hiểu quá đơn giản rằng cứ đưa phụ phẩm qua nhiệt phân là sẽ thu được sản phẩm có giá trị cao. Mỗi loại nguyên liệu có thành phần khác nhau. Sản phẩm làm ra phải được kiểm tra về tính ổn định, độ an toàn, nguy cơ tồn dư chất ô nhiễm và hiệu quả khi sử dụng. Công nghệ cũng phải được đánh giá trên toàn bộ quá trình, từ thu gom, vận chuyển, sơ chế nguyên liệu đến tiêu hao năng lượng, kiểm soát khí thải và xử lý sản phẩm phụ. Nói cách khác, biến phụ phẩm thành tài nguyên không chỉ là câu chuyện của một thiết bị. Đó là bài toán

liên ngành, kết nối nông nghiệp, môi trường, hóa học, khoa học vật liệu, cơ khí, năng lượng, kinh tế và quản trị chuỗi cung ứng.

Thị trường đang mở rộng theo nhiều hướng

Trên thế giới, thị trường vật liệu carbon từ sinh khối đang phát triển theo nhiều phân khúc, thay vì chỉ có một sản phẩm chung. Gần với sản xuất nông nghiệp nhất là than sinh học dùng để cải tạo đất, làm phụ gia cho phân bón và compost, hỗ trợ xử lý chất thải chăn nuôi và lưu giữ carbon. Than hoạt tính đã có thị trường lâu đời trong xử lý nước, lọc khí, thực phẩm, dược phẩm và nhiều quy trình công nghiệp. Ở trình độ công nghệ cao hơn, carbon có nguồn gốc sinh khối đang được nghiên cứu để chế tạo vật liệu hấp phụ, chất xúc tác, điện cực cho pin và siêu tụ điện.

Tại châu Âu, Đức, Thụy Sĩ, Áo, Pháp và một số quốc gia Bắc Âu có hoạt động nghiên cứu, sản xuất và ứng dụng than sinh học tương đối phát triển. Hệ thống Chứng nhận Than sinh học châu Âu được xây dựng nhằm kiểm soát nguyên liệu, quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm và các rủi ro đối với sức khỏe, môi trường. Ứng dụng cũng đang mở rộng từ nông nghiệp sang vật liệu xây dựng, nhựa, giấy, dệt may và các sản phẩm lưu giữ carbon. Tuy nhiên, mỗi nhóm ứng dụng có yêu cầu kỹ thuật và chứng nhận khác nhau. Sản phẩm đạt yêu cầu sử dụng cho đất không đương nhiên phù hợp với công nghiệp hoặc xử lý môi trường.

Tại Hoa Kỳ, than sinh học được nghiên cứu và sử dụng trong cải tạo đất, quản lý chất thải nông nghiệp, xử lý môi trường và lưu giữ carbon; đồng thời xuất hiện nhiều doanh nghiệp phát triển công nghệ nhiệt phân và các dự án bán tín chỉ loại bỏ carbon. Trung Quốc có hệ thống nghiên cứu mạnh về chuyển hóa rơm rạ, trấu, tre, gỗ và các nguồn sinh khối khác thành than sinh học, than hoạt tính và vật liệu carbon phục vụ xử lý môi trường, lưu trữ năng lượng. Nhật Bản và Hàn Quốc chú trọng các vật liệu có yêu cầu cao về độ xốp, khả năng hấp phụ và tính dẫn điện. Tại Australia, nhiều trường đại học và tổ chức nghiên cứu quan tâm đến biochar, quản lý carbon trong đất, năng lượng và vật liệu lưu trữ năng lượng. Đây cũng là một cơ sở để kết nối với các nhà khoa học Đại học Công nghệ Queensland tại hội thảo ở Đồng Nai.

Tại Ấn Độ, một dự án sản xuất than sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp đã thu hút hợp đồng mua tín chỉ loại bỏ carbon quy mô lớn. Tháng 1/2025, Google công bố thỏa thuận với Varaha để mua tín chỉ tương ứng với 100.000 tấn CO_2 được loại bỏ, giao đến năm 2030. Trường hợp này cho thấy tín chỉ carbon có thể tạo thêm giá trị cho hoạt động chế biến phụ phẩm nông nghiệp. Tuy nhiên, việc sản xuất than sinh học không đồng nghĩa với việc tự động được cấp tín chỉ; lượng carbon loại bỏ phải được xác định và kiểm chứng theo phương pháp áp dụng.

Ở Brazil và một số quốc gia Mỹ Latinh, phụ phẩm từ mía đường, cà phê, lâm nghiệp và chế biến nông sản tạo điều kiện phát triển các dự án than sinh học, than hoạt tính và loại bỏ carbon. Tại Canada, Australia và các nước Bắc Âu, phụ phẩm lâm nghiệp là nguồn nguyên liệu đáng chú ý cho những hệ thống nhiệt phân có khả năng đồng thời tạo nhiệt, năng lượng và sản phẩm carbon. Các báo cáo thương mại hiện đưa ra dự báo rất khác nhau về quy mô thị trường biochar, do khác biệt trong cách định nghĩa sản phẩm, phạm vi địa lý và việc có hay không tính giá trị tín chỉ carbon. Điều có thể nhận thấy rõ hơn là số ứng dụng đang mở rộng, tiêu chuẩn chất lượng ngày càng chặt chẽ và các hợp đồng mua dài hạn đã bắt đầu xuất hiện. Song, thị trường vẫn đang hình thành và phụ thuộc nhiều vào khả năng kiểm chứng chất lượng, hiệu quả sử dụng cũng như lượng carbon thực sự được lưu giữ.

Những chuyển động đó mở ra cơ hội cho các địa phương có nguồn phụ phẩm nông, lâm nghiệp như Đồng Nai. Nhưng kinh nghiệm quốc tế cũng cho thấy không nên bắt đầu bằng câu hỏi "mua công nghệ nào", mà cần xác định địa phương có nguồn nguyên liệu gì, sản phẩm nào có thị trường và công nghệ nào phù hợp với quy mô, năng lực vận hành. Đây cũng là vấn đề cần làm rõ để lựa chọn một số hướng nghiên cứu, thử nghiệm và hợp tác có tính khả thi.

Từ phòng thí nghiệm đến thị trường

Với nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và công

nghiệp chế biến đa dạng, Đồng Nai có điều kiện để nghiên cứu các hướng tận dụng sinh khối và phụ phẩm. Nhưng để đánh giá đúng tiềm năng, trước hết phải trả lời được những câu hỏi rất cụ thể: địa phương đang có những loại phụ phẩm nào; khối lượng và mùa vụ ra sao; nguồn nguyên liệu phân bố ở đâu; đang được xử lý theo cách nào; chi phí thu gom, vận chuyển và bảo quản bao nhiêu; sản phẩm sau chuyển hóa sẽ phục vụ nhu cầu nào? Đây là khâu không thể thay thế bằng những nhận định chung. Một công nghệ có hiệu quả trong phòng thí nghiệm chưa chắc phù hợp khi vận hành tại địa phương. Nguyên liệu thực tế có thể không đồng đều, độ ẩm cao, lẫn tạp chất hoặc phân tán ở nhiều khu vực. Nếu chi phí thu gom và sơ chế quá lớn, hiệu quả kinh tế của toàn bộ mô hình có thể thay đổi. Nếu không kiểm soát tốt nhiệt độ và khí thải, một giải pháp được kỳ vọng bảo vệ môi trường lại có thể phát sinh tác động ngoài mong muốn. Bởi vậy, nghiên cứu ứng dụng cần được triển khai theo từng bước. Trước tiên là khảo sát và phân loại nguồn phụ phẩm. Tiếp đó, lựa chọn một số nguyên liệu có tính ổn định và sản lượng phù hợp để phân tích đặc tính. Công nghệ chỉ nên được lựa chọn sau khi xác định rõ sản phẩm đầu ra, tiêu chuẩn cần đạt và đối tượng sử dụng. Sau thử nghiệm trong phòng thí nghiệm phải có giai đoạn vận hành ở quy mô thí điểm, với các chỉ số kỹ thuật, kinh tế và môi trường được theo dõi đầy đủ.

Một sản phẩm dùng để cải tạo đất sẽ có yêu cầu khác với vật liệu hấp phụ xử lý nước. Vật liệu làm điện cực cho thiết bị lưu trữ năng lượng lại đòi hỏi quy trình hoạt hóa, kiểm soát cấu trúc và độ tinh khiết cao hơn. Vì vậy, không thể áp dụng một công nghệ duy nhất cho mọi nguyên liệu và mọi mục đích.

Khâu thị trường cũng phải được đặt ra từ đầu. Nếu chỉ tập trung tạo ra sản phẩm mà chưa xác định ai sẽ sử dụng, với mức giá và yêu cầu chất lượng nào, nghiên cứu dễ dừng lại ở mẫu thử nghiệm. Ngược lại, khi doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc đơn vị sử dụng tham gia từ sớm, nhà khoa học sẽ có thêm thông tin để điều chỉnh quy trình và thiết kế sản phẩm phù hợp.

Một vấn đề khác là cách đánh giá hiệu quả. Không nên chỉ so sánh giá bán của sản phẩm carbon với chi phí nguyên liệu ban đầu. Cần tính cả chi phí thu gom, vận chuyển, làm khô, vận hành thiết bị, kiểm soát môi trường, kiểm định chất lượng và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, phải xem xét giá trị tạo ra từ việc giảm lượng chất thải, hạn chế đốt bỏ, thay thế một phần nguyên liệu truyền thống và mở ra sản phẩm mới.

Đối với những tuyên bố liên quan đến giảm phát thải hoặc lưu giữ carbon, việc đánh giá càng cần thận trọng. Hiệu quả phải được xem xét trong toàn bộ vòng đời của sản phẩm, thay vì chỉ nhìn vào một công đoạn. Đây cũng là điều kiện để tránh khuynh hướng gắn nhãn "xanh" cho một công nghệ khi chưa có đủ dữ liệu kiểm chứng.

Mở hướng kết nối và hợp tác

Nhằm mở rộng trao đổi khoa học về lĩnh vực này, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai dự kiến tổ chức hội thảo khoa học quốc tế với chủ đề "Công nghệ mới chuyển đổi phụ phẩm nông, lâm nghiệp thành vật liệu carbon giá trị cao: Xu hướng quốc tế và tiềm năng ứng dụng tại thành phố Đồng Nai và các tỉnh, thành phía Nam". Đây không chỉ là giới thiệu một công nghệ mới, mà quan trọng hơn là tìm được hướng tiếp cận phù hợp với nguồn phụ phẩm, nhu cầu và khả năng tiếp nhận của Đồng Nai. Hội thảo mong muốn kết nối cụ thể giữa nhà khoa học, cơ quan quản lý và doanh nghiệp, từ khảo sát nguồn nguyên liệu, lựa chọn công nghệ, tổ chức thử nghiệm đến đánh giá hiệu quả kinh tế và môi trường. Khi những khâu này được làm rõ, phụ phẩm nông, lâm nghiệp mới có thể thực sự trở thành nguồn tài nguyên cho phát triển xanh và kinh tế tuần hoàn.

Theo kế hoạch, hội thảo sẽ được tổ chức vào tháng 10/2026 tại thành phố Đồng Nai, với khoảng 120 đại biểu tham dự. Thành phần tham dự dự kiến gồm các nhà khoa học, chuyên gia, cơ quan quản lý, trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp cùng đại diện hệ thống Liên hiệp Hội ở một số tỉnh, thành phố.

Điểm đáng chú ý là chương trình được thiết kế theo hướng kết nối kinh nghiệm quốc tế với những vấn đề đang đặt ra trong

nước. Các nhà khoa học đến từ Đại học Công nghệ Queensland, Australia, dự kiến trao đổi về kinh tế vật liệu carbon và công nghệ lưu trữ năng lượng thế hệ mới từ phụ phẩm nông nghiệp. Các chuyên gia Việt Nam trình bày về than sinh học và giải pháp tuần hoàn hướng tới nông nghiệp phát thải thấp; ứng dụng nhiệt phân để chuyển hóa phụ phẩm nông, lâm nghiệp thành năng lượng và carbon; đồng thời làm rõ thực trạng xử lý chất thải từ sản xuất nông, lâm nghiệp tại Đồng Nai và các tỉnh, thành phía Nam.

Sự kết hợp này cần thiết bởi một công nghệ tiên tiến chỉ có ý nghĩa khi được đặt trong điều kiện nguyên liệu, năng lực sản xuất, tiêu chuẩn môi trường và nhu cầu thị trường cụ thể. Kinh nghiệm quốc tế có thể cung cấp cách tiếp cận, phương pháp đánh giá và những hướng công nghệ mới. Trong khi đó, các nhà khoa học, cơ quan quản lý và doanh nghiệp trong nước hiểu rõ hơn điều kiện sản xuất, nguồn nguyên liệu và những điểm nghẽn tại địa phương.

Hội thảo sẽ chú trọng giới thiệu những kết quả nghiên cứu, hiệu quả kinh tế, tác động môi trường, nhu cầu thử nghiệm, điều kiện chuyển giao và khả năng hình thành các nhóm hợp tác. Những câu hỏi lớn dự kiến được đặt ra tại hội thảo, như: Đồng Nai nên bắt đầu với loại phụ phẩm nào? Sản phẩm đầu ra phục vụ nông nghiệp, môi trường hay lưu trữ năng lượng? Công nghệ nào phù hợp với quy mô doanh nghiệp địa phương? Ai sẽ đầu tư cho giai đoạn thử nghiệm? Tiêu chí nào được dùng để quyết định tiếp tục hay dừng một mô hình?

Vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai trong quá trình này là tạo không gian kết nối giữa đội ngũ trí thức với cơ quan quản lý, trường viện và doanh nghiệp. Lợi thế của tổ chức không nằm ở việc trực tiếp thay thế nhà nghiên cứu hoặc nhà đầu tư, mà ở khả năng tập hợp chuyên gia, nhận diện nhu cầu, tổ chức tư vấn, phản biện và thúc đẩy những mối liên kết cần thiết.

Sau hội thảo, kết quả có ý nghĩa nhất không chỉ là số lượng tham luận hay đại biểu tham dự. Điều đáng chờ đợi là khả năng xác định được một số hướng nghiên cứu và thử nghiệm phù hợp; lựa chọn những nguồn phụ phẩm có triển vọng; kết nối nhóm chuyên gia với đơn vị có nhu cầu; tiến tới xây dựng đề xuất hợp tác hoặc mô hình thí điểm có mục tiêu và tiêu chí đánh giá rõ ràng.

Từ phụ phẩm đến vật liệu carbon giá trị cao là một hành trình dài. Hành trình ấy cần tri thức khoa học, công nghệ phù hợp, vốn đầu tư, thị trường và cơ chế phối hợp. Quan trọng hơn, mọi quyết định phải được đặt trên dữ liệu thực tế, thay vì kỳ vọng quá sớm vào một giải pháp duy nhất. Nếu bắt đầu đúng từ nguồn nguyên liệu, nhu cầu sử dụng và khả năng tiếp nhận của địa phương, những phần còn lại sau sản xuất nông, lâm nghiệp có thể không còn là gánh nặng cần xử lý. Chúng có thể trở thành đầu vào cho một chuỗi giá trị mới, góp phần sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm tác động môi trường và mở rộng không gian hợp tác khoa học, công nghệ giữa Đồng Nai với các đối tác trong nước và quốc tế.

■

Tài liệu tham khảo:

1. European Biochar Certificate (EBC): Guidelines for a Sustainable Production of Biochar, phiên bản 10.4.

2. USDA–ARS: bài "Biochar", Agricultural Research, tháng 11/2011.

3. Google: thông cáo về thỏa thuận loại bỏ CO_2 bằng than sinh học với Varaha và Charm, ngày 16/1/2025.



Để kết quả nghiên cứu thực sự đi vào cuộc sống

◆ Nguyễn Thanh Phong

Muốn kết quả nghiên cứu được sử dụng, cần bắt đầu từ vấn đề của người sử dụng, có nơi thử nghiệm và đo được hiệu quả sau khi áp dụng. Đây cũng là cách để những định hướng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tạo ra thay đổi trong sản xuất, quản lý và đời sống.

Bắt đầu từ nhu cầu và bài toán thực tiễn

Một doanh nghiệp muốn giảm lượng nước dùng trong sản xuất. Một địa phương cần xử lý chất thải. Một cơ sở y tế muốn rút ngắn thời gian thực hiện một quy trình…đều có thể là điểm khởi đầu của nghiên cứu. Nhưng để trở thành nhiệm vụ cụ thể, mỗi nhu cầu phải được làm rõ: vấn đề hiện nay là gì, có những dữ liệu nào, thử nghiệm ở đâu, ai sẽ sử dụng kết quả và hiệu quả được đánh giá ra sao.

Ở chiều ngược lại, một kết quả khả quan trong phòng thí nghiệm chưa chắc đã dùng được ngay tại nhà máy hoặc trong cộng đồng. Nhóm nghiên cứu có thể chưa nắm hết yêu cầu về chi phí, tiêu chuẩn, vận hành và bảo trì. Người có nhu cầu lại không biết tìm nhóm chuyên môn phù hợp. Vì vậy, người sử dụng cần tham gia từ lúc xác định nhiệm vụ, thay vì chỉ được tìm đến sau khi đề tài đã nghiệm thu.

Đơn vị dự kiến sử dụng kết quả cần tham gia ngay từ khi hình thành nhiệm vụ, cùng xác định yêu cầu đầu ra, điều kiện thử nghiệm và tiêu chí đánh giá. Cách tiếp cận này giúp chuyển từ việc "có đề tài rồi tìm nơi ứng dụng" sang "có bài toán thực tiễn rồi tìm giải pháp phù hợp để giải quyết".

Nghị quyết số 57-NQ/TW đặt khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào vị trí động lực phát triển, đồng thời yêu cầu gắn nghiên cứu với ứng dụng. Trên địa bàn Đồng Nai, yêu cầu ấy cần được thể hiện trong từng nhiệm vụ: ai nêu vấn đề, ai nghiên cứu, ai tiếp nhận kết quả, thử nghiệm ở đâu và căn cứ nào cho thấy giải pháp có hiệu quả. Đối với Đồng Nai, những bài toán thực tiễn có thể xuất phát từ yêu cầu đổi mới công nghệ, tự động hóa và nâng cao năng suất trong doanh nghiệp; phát triển công nghiệp hỗ trợ, logistics; sử dụng năng lượng hiệu quả; xử lý môi trường; phát triển nông nghiệp công nghệ cao; cũng như chuyển đổi số trong quản lý và cung cấp dịch vụ công. Đây chính là nguồn "đề bài" quan trọng để hình thành các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố trong thời gian tới.

Đo giá trị bằng thay đổi thực tế

Thương mại hóa là một hướng đi quan trọng đối với công nghệ, sản phẩm có thị trường. Nhưng doanh thu không thể là thước đo duy nhất của mọi kết quả nghiên cứu. Một quy trình giúp xử lý hồ sơ nhanh hơn; một giải pháp theo dõi môi trường hoặc một phương pháp hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cộng đồng cũng có giá trị nếu được áp dụng và chứng minh hiệu quả. Vì thế, ngay từ khi đặt hàng hoặc tuyển chọn nhiệm vụ, cần xác định kết quả mong đợi và cách đo phù hợp. Với doanh nghiệp, có thể xem giải pháp giúp giảm chi phí, tăng năng suất hay cải thiện chất lượng đến mức nào. Với cơ quan quản lý, cần quan tâm đến thời gian xử lý công việc, độ tin cậy của dữ liệu và chất lượng quyết định. Với cộng đồng, cần biết có bao nhiêu người tiếp cận được giải pháp và họ nhận được lợi ích gì. Nghiên cứu cơ bản cũng cần được đánh giá theo mục tiêu riêng, thay vì đòi hỏi đề tài nào cũng tạo ra sản phẩm có thể thương mại ngay. Vì vậy, nghiệm thu là bước đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; còn giá trị của kết quả nghiên cứu cần tiếp tục được nhìn nhận thông

qua khả năng ứng dụng và những thay đổi thực tế mà kết quả đó tạo ra.

Với Đồng Nai, Nghị quyết số 16-NQ/TW về xây dựng và phát triển thành phố đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065 đặt ra yêu cầu chuyển các định hướng phát triển thành kết quả cụ thể trên địa bàn. Trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, thành phố cần nhận diện những vấn đề cấp thiết của sản xuất, quản lý và đời sống; tạo điều kiện thử nghiệm giải pháp tại nơi có nhu cầu, đánh giá hiệu quả rồi mới xem xét nhân rộng. Để thực hiện định hướng này, thành phố cần đầu tư cho năng lực nghiên cứu lâu dài, đồng thời chọn những vấn đề cụ thể để thử nghiệm giải pháp và nhân rộng khi đã có kết quả đáng tin cậy.

Thu hẹp khoảng cách từ nghiên cứu đến ứng dụng

Một kết quả nghiên cứu được đánh giá tốt về chuyên môn chưa đồng nghĩa với việc đã sẵn sàng để đưa vào sử dụng hoặc thương mại hóa. Giữa nghiên cứu và ứng dụng còn có các bước tạo mẫu, thử nghiệm trong điều kiện thực tế, kiểm định, hoàn thiện công nghệ, tiêu chuẩn hóa, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và sản xuất thử. Đây là giai đoạn cần được quan tâm trong thiết kế chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhằm tạo điều kiện cho những kết quả có tiềm năng tiếp tục được hoàn thiện và kiểm chứng trước khi ứng dụng ở quy mô lớn.

Kết nối nhu cầu với người có thể giải quyết

Không phải nhu cầu nào cũng cần mở một đề tài nghiên cứu mới. Có việc chỉ cần kết nối với chuyên gia hoặc sử dụng công nghệ đã có. Có việc cần thử nghiệm tại cơ sở. Cũng có vấn đề đủ lớn, chưa có lời giải phù hợp, cần được đặt hàng nghiên cứu. Tiếp nhận và phân loại nhu cầu từ sớm sẽ giúp sử dụng nguồn lực đúng chỗ. Điều quan trọng không phải từ mỗi vấn đề thực tiễn đều hình thành thêm một nhiệm vụ khoa học và công nghệ, mà phải lựa chọn đúng công cụ và giải pháp để xử lý vấn đề với chi phí, thời gian và nguồn lực phù hợp.

Việc kết nối cần đi theo cả hai chiều. Từ thực tiễn, doanh nghiệp, địa phương và người dân nêu những khó khăn cần giải quyết để cơ quan chuyên môn cùng nhà nghiên cứu xem xét. Từ phía nghiên cứu, các kết quả có triển vọng cần được rà soát, tìm nơi thử nghiệm và tiếp tục hoàn thiện theo phản hồi của người sử dụng.

Sở Khoa học và Công nghệ, các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, địa phương và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật đều có phần việc trong quá trình này. Mạng lưới hội thành viên và chuyên gia của Liên hiệp Hội có thể giúp tìm người phù hợp, góp ý phương án và kết nối nơi ứng dụng. Cơ quan quản lý hướng dẫn lựa chọn hình thức thực hiện, phối hợp nguồn lực và theo dõi kết quả theo thẩm quyền. Hiệu quả phối hợp cần được thể hiện qua những trường hợp giải quyết được vấn đề cụ thể.

Có thể bắt đầu bằng một đợt tiếp nhận nhu cầu trong thời hạn xác định, kèm hướng dẫn ngắn gọn để các đơn vị mô tả vấn đề của mình. Với những trường hợp khả thi, bên nêu nhu cầu, chuyên gia và cơ quan liên quan cùng khảo sát, thống nhất giải pháp, nơi thử nghiệm, nguồn lực và cách đánh giá. Trường hợp chưa thể triển khai cũng cần được phản hồi rõ lý do và hướng xử lý tiếp theo.

Một đề tài được nghiệm thu hoặc một giải pháp được trao giải chưa phải là điểm kết thúc. Sau đó cần xem kết quả nào có thể chuyển giao, kết quả nào phải thử nghiệm thêm, hoàn thiện tiêu chuẩn hoặc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Có giải pháp phù hợp với doanh nghiệp; có giải pháp có thể dùng trong dịch vụ công, trường học hoặc cộng đồng. Nếu chưa đủ điều kiện áp dụng, cũng cần ghi nhận đúng thực tế.

Bên cạnh số đề tài nghiệm thu, việc theo dõi nên tính đến số nhu cầu được tiếp nhận, số trường hợp kết nối được chuyên gia, số giải pháp được thử nghiệm và số nơi tiếp tục sử dụng sau thử nghiệm. Quan trọng hơn là những thay đổi đo được sau một thời gian áp dụng. Các thông tin ấy giúp cơ quan quản lý điều chỉnh cách hỗ trợ và lựa chọn nhiệm vụ tiếp theo.

Đưa kết quả nghiên cứu vào cuộc sống không phải là công việc bắt đầu sau khi nhiệm vụ đã nghiệm thu, mà cần được đặt ra ngay từ khi xác định vấn đề nghiên cứu. Khi nhu cầu thực tiễn được nhận diện đúng, người sử dụng tham gia từ đầu, có môi trường để thử nghiệm và hiệu quả được kiểm chứng sau ứng dụng, kết quả nghiên cứu mới có điều kiện tạo ra giá trị bền vững.

Đối với Đồng Nai, chuyển từ tư duy "có kết quả nghiên cứu rồi tìm nơi ứng dụng" sang "từ bài toán thực tiễn tìm kiếm và phát triển giải pháp phù hợp" cũng là một trong những cách để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực phục vụ phát triển thành phố. ■

Bảo hộ sở hữu trí tuệ để sản phẩm sáng tạo không dừng ở giải thưởng

◆ Phương Thảo

Một giải pháp, mô hình hay sản phẩm sáng tạo chỉ phát huy đầy đủ giá trị khi được bảo vệ và đưa vào ứng dụng. Nếu không nhận diện sớm tài sản trí tuệ, tác giả hoặc chủ sở hữu có thể gặp khó khăn trong quá trình chuyển giao, thương mại hóa, thu hút đầu tư hoặc chứng minh quyền đối với kết quả sáng tạo.

Theo Luật Sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ gồm quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng. Với các sản phẩm sáng tạo kỹ thuật, đối tượng cần quan tâm có thể là sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hoặc quyền tác giả đối với phần mềm máy tính, tài liệu, bản vẽ, hình ảnh. Cách thức bảo hộ không giống nhau: quyền tác giả phát sinh khi tác phẩm được sáng tạo và thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, còn nhiều đối tượng sở hữu công nghiệp phải được đăng ký và cấp văn bằng bảo hộ.

Tại Đồng Nai, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố là cơ quan Thường trực Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng. Theo số liệu của Ban Tổ chức, năm 2026, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tiếp nhận 348 giải pháp. Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thu hút 2.039 sản phẩm, mô hình, giải pháp tại 13 cụm xã, phường. Qua các vòng tuyển chọn, 268 sản phẩm được gửi dự thi cấp thành phố. Đây là nguồn kết quả sáng tạo có tiềm năng tiếp tục được hoàn thiện, bảo hộ và đưa vào thực tế. Tuy nhiên, không ít sản phẩm sau cuộc thi vẫn chỉ được trưng bày, giới thiệu hoặc lưu trong hồ sơ. Vì vậy, sở hữu trí tuệ cần từng bước trở thành một khâu trong quá trình từ hình thành ý tưởng, hoàn thiện sản phẩm, dự thi, đánh giá đến ứng dụng và thương mại hóa.

Một sản phẩm có thể chứa nhiều tài sản trí tuệ

Không phải mọi sản phẩm dự thi đều cần đăng ký bảo hộ. Tuy nhiên, một sản phẩm có thể chứa nhiều đối tượng sở hữu trí tuệ khác nhau. Giải pháp kỹ thuật có thể được xem xét bảo hộ dưới dạng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích. Hình dáng bên ngoài của sản phẩm có thể liên quan đến kiểu dáng công nghiệp; phần mềm, tài liệu, bản vẽ và hình ảnh thuộc phạm vi quyền tác giả; tên gọi hoặc biểu trưng dùng cho hàng hóa, dịch vụ có thể được đăng ký nhãn hiệu. Việc lựa chọn hình thức bảo hộ phải căn cứ vào bản chất của từng kết quả sáng tạo, chủ thể có quyền và mục tiêu khai thác sau cuộc thi.

Đối với sáng chế, việc công bố thông tin quá sớm trên báo chí, tại triển lãm hoặc trong tài liệu giới thiệu có thể ảnh hưởng đến tính mới và khả năng được bảo hộ, nhất là khi tác giả dự định nộp đơn ở nước ngoài. Pháp luật Việt Nam có quy định một số trường hợp công bố không làm mất tính mới nếu đơn được nộp trong thời hạn luật định, nhưng không nên xem đây là giải pháp thay thế cho việc chuẩn bị hồ sơ từ sớm. Trước khi giới thiệu rộng rãi một giải pháp có tiềm năng, tác giả cần được tư vấn về nội dung có thể công bố, thông tin cần giữ bí mật và thời điểm nộp đơn phù hợp.

Hướng dẫn tác giả bảo vệ kết quả sáng tạo

Với vai trò cơ quan Thường trực Hội thi và Cuộc thi, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ

thuật thành phố có thể kết nối tác giả với cơ quan quản lý, trường đại học, chuyên gia và tổ chức tư vấn về sở hữu trí tuệ. Công việc có thể bắt đầu từ việc bổ sung nội dung khai báo về tài sản trí tuệ trong hồ sơ dự thi; hướng dẫn tác giả lưu giữ quá trình nghiên cứu; sàng lọc sản phẩm có tiềm năng bảo hộ; tư vấn trước khi công bố; đồng thời kết nối sản phẩm phù hợp với đơn vị có nhu cầu ứng dụng.

Đối với Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, nội dung này còn mang ý nghĩa giáo dục. Học sinh cần được hướng dẫn tôn trọng sản phẩm của người khác, ghi rõ nguồn tham khảo, lưu lại các bước hình thành ý tưởng và phân biệt giữa tác giả với chủ sở hữu quyền. Với sản phẩm có sự hỗ trợ của giáo viên, nhà trường hoặc doanh nghiệp, quyền và trách nhiệm của từng bên cũng cần được làm rõ trước khi đăng ký bảo hộ, chuyển giao hoặc thương mại hóa.

Từ giải thưởng đến ứng dụng

Một sản phẩm đạt giải không nên chỉ dừng lại ở giấy chứng nhận và phần thưởng. Liên hiệp Hội có thể từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về các sản phẩm tiêu biểu, trong đó cập nhật tác giả, lĩnh vực, giải thưởng, tình trạng bảo hộ, mức độ hoàn thiện, khả năng ứng dụng và nhu cầu kết nối. Dữ liệu này sẽ giúp cơ quan tổ chức theo dõi sản phẩm sau cuộc thi, lựa chọn trường hợp cần hỗ trợ và giới thiệu với cơ quan, doanh nghiệp hoặc nhà đầu tư phù hợp. Gắn Hội thi, Cuộc thi với hoạt động sở hữu trí tuệ cũng là một cách cụ thể hóa yêu cầu đưa kết quả khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào cuộc sống theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Điều cần hướng tới không chỉ là có thêm nhiều sản phẩm tham gia và đạt giải, mà còn là tạo cơ hội để những kết quả sáng tạo có giá trị tiếp tục được bảo vệ, hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Một giải pháp được bảo hộ sẽ có thêm điều kiện để chuyển giao hoặc thu hút đầu tư; một thiết kế được xác lập quyền có cơ hội phát triển thành sản phẩm thương mại; một phần mềm được hoàn thiện có thể trở thành công cụ phục vụ cộng đồng. Vì thế, đưa sở hữu trí tuệ vào quá trình tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng không chỉ là bổ sung thủ tục đăng ký. Quan trọng hơn, đây là cách nâng cao giá trị của sản phẩm sau cuộc thi, đồng thời góp phần đưa các kết quả sáng tạo vào đời sống. ■



Từ giải thưởng đến bằng độc quyền sáng chế

Năm 2012, giải pháp "Chế phẩm kích thích cây dó để tạo trầm hương" của nông dân Trương Thanh Khoan đoạt giải Nhất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Nai và sau đó đoạt giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XII (2012-2013). Tháng 6-2014, Cục Sở hữu trí tuệ cấp Bằng độc quyền sáng chế cho phương pháp kích thích và chế phẩm vi sinh kích thích cây dó để tạo trầm hương. Đây là một trường hợp cho thấy sản phẩm từ hội thi có thể tiếp tục được bảo hộ và khai thác trong thực tế. Tuy nhiên số lượng đề tải, mô hình, giải pháp đạt giải tại Hội thi đăng ký sở hữu trí tuệ và được cấp bằng sáng chế, sở hữu trí tuệ chưa phổ biến.





Phụ nữ Đồng Nai khởi nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh

◆ Hồng Quyết

Khởi nghiệp đang dần chuyển từ câu chuyện tạo sinh kế sang tạo ra giá trị mới. Với phụ nữ, hành trình ấy ngày càng gắn liền với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Đây cũng là hướng tiếp cận được đặt ra tại Ngày Phụ nữ khởi nghiệp thành phố Đồng Nai năm 2026, góp phần mở rộng không gian để phụ nữ phát huy năng lực sáng tạo, làm chủ sản phẩm và từng bước tham gia sâu hơn vào nền kinh tế hiện đại.



Bà Lê Thị Thái (áo tím) - Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận (nay là Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thành phố Đồng Nai), cùng lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành và đại biểu tham quan các gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ Đồng Nai.

Không chỉ là câu chuyện làm kinh tế

Khởi nghiệp từ lâu đã trở thành một trong những hướng để phụ nữ phát huy năng lực, tạo việc làm, tăng thu nhập và chủ động xây dựng cuộc sống. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế đang thay đổi mạnh mẽ dưới tác động của công nghệ, thị trường và yêu cầu phát triển bền vững, khởi nghiệp ngày nay đòi hỏi nhiều hơn một ý tưởng kinh doanh.

Một sản phẩm muốn đứng vững trên thị trường cần có chất lượng, sự khác biệt, khả năng thích ứng và giá trị gia tăng. Một mô hình kinh doanh muốn phát triển lâu dài cần biết ứng dụng công nghệ, khai thác dữ liệu, tiếp cận khách hàng trên nền tảng số và từng bước giảm tác động đến môi trường.

Chính vì vậy, chủ đề "Phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh" mang đến một cách nhìn rộng hơn về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ Đồng Nai. Khởi nghiệp không chỉ dừng ở việc "bắt đầu một công việc kinh doanh", mà hướng đến quá trình đổi mới tư duy, đổi mới sản phẩm, đổi mới phương thức quản trị và tạo ra những giá trị phù hợp với nhu cầu của xã hội.

Theo bà Lê Thị Thanh Loan - Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai, khởi nghiệp không chỉ giúp phụ nữ tạo dựng sinh kế, làm giàu chính đáng cho bản thân và gia đình mà còn đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tiếp tục đồng hành, hỗ trợ phụ nữ phát huy năng lực, hiện thực hóa các ý tưởng và phát triển sản phẩm.

Khi công nghệ trở thành công cụ khởi nghiệp

Một trong những thay đổi rõ nét của hoạt động khởi nghiệp

hiện nay là sự tham gia ngày càng sâu của công nghệ. Đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh do phụ nữ làm chủ, chuyển đổi số có thể bắt đầu từ những việc rất gần gũi như xây dựng thương hiệu trên môi trường số, bán hàng trực tuyến, thanh toán không tiền mặt, quản lý khách hàng, quảng bá sản phẩm qua mạng xã hội hoặc sử dụng các công cụ số để nâng cao hiệu quả quản lý.

Nhưng chuyển đổi số không chỉ là đưa một sản phẩm lên mạng. Về bản chất, đó là quá trình thay đổi phương thức vận hành để hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn và có khả năng tiếp cận thị trường rộng hơn.

Đối với phụ nữ khởi nghiệp, công nghệ còn góp phần thu hẹp những hạn chế về quy mô. Một cơ sở nhỏ vẫn có thể tiếp cận khách hàng ở nhiều địa phương nếu có sản phẩm phù hợp và biết khai thác các nền tảng số. Một sản phẩm truyền thống cũng có thể tìm được thị trường mới nếu được cải tiến về mẫu mã, bao bì, câu chuyện thương hiệu và phương thức tiếp thị.

Chuyển đổi xanh từ những sản phẩm gần gũi

Nếu chuyển đổi số mở rộng không gian thị trường thì chuyển đổi xanh mở ra một hướng phát triển mới cho sản phẩm và mô hình kinh doanh. Đối với phụ nữ khởi nghiệp, chuyển đổi xanh có thể bắt đầu từ những thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế: sử dụng nguyên liệu tiết kiệm hơn, giảm chất thải, hạn chế bao bì nhựa, tận dụng phụ phẩm, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường hoặc cải tiến quy trình sản xuất. Những thay đổi tưởng như nhỏ này có thể tạo nên giá trị khác biệt cho sản phẩm khi người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến sức khỏe, môi trường và tiêu dùng có trách nhiệm.

Đặc biệt, Đồng Nai có thế mạnh về nông nghiệp, công nghiệp chế biến, sản xuất và dịch vụ. Đây là không gian để các ý tưởng khởi nghiệp của phụ nữ gắn với việc tận dụng nguyên liệu địa phương, nâng cao giá trị nông sản, phát triển sản phẩm thân thiện môi trường và hình thành những mô hình kinh doanh theo hướng tuần hoàn. Khi khoa học công nghệ được đưa vào quá trình đó, chuyển đổi xanh không còn là khẩu hiệu mà có thể trở thành một phương thức tạo ra giá trị mới.

Kết nối để ý tưởng đi xa hơn

Một trong những vấn đề quan trọng của khởi nghiệp là làm thế nào để một ý tưởng tốt có thể phát triển thành sản phẩm và một sản phẩm tốt có thể tiếp cận thị trường. Do đó, bên cạnh sự nỗ lực của người khởi nghiệp, rất cần một hệ sinh thái hỗ trợ gồm vốn, công nghệ, chuyên gia, đào tạo, tư vấn, kết nối thị trường và xây dựng thương hiệu. Các hoạt động trong khuôn khổ Ngày Phụ nữ khởi nghiệp thành phố Đồng Nai năm 2026 do Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức đã hướng đến những yêu cầu đó thông qua diễn đàn về phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; hoạt động kết nối, hợp tác với các tổ chức tài chính; cuộc thi khởi nghiệp và không gian trưng bày, giới thiệu sản phẩm. Trong đó, việc kết nối với các tổ chức tín dụng có ý nghĩa thiết thực bởi nguồn vốn là một trong những điều kiện quan trọng để các ý tưởng có thể được đầu tư và mở rộng. Cùng với đó, các diễn đàn và hoạt động giao lưu tạo cơ hội để phụ nữ tiếp cận kiến thức, kinh nghiệm và tìm kiếm đối tác. Các gian hàng sản phẩm khởi nghiệp cũng không đơn thuần là nơi giới thiệu sản phẩm. Đây có thể trở thành không gian để người khởi nghiệp quan sát thị trường, lắng nghe phản hồi của khách hàng, tìm kiếm đối tác và từng bước hoàn thiện sản phẩm.

Từ ý tưởng đến giá trị mới

Một ý tưởng khởi nghiệp chỉ thực sự có ý nghĩa khi tạo ra giá trị cho người sử dụng và xã hội. Vì vậy, điều cần quan tâm không chỉ là có bao nhiêu ý tưởng được hình thành, mà còn là có bao nhiêu ý tưởng được hoàn thiện, bao nhiêu sản phẩm được thị trường đón nhận và bao nhiêu mô hình có khả năng phát triển bền vững. Từ góc nhìn đó, Ngày Phụ nữ khởi nghiệp thành phố Đồng Nai năm 2026 không chỉ là hoạt động tôn vinh tinh thần khởi nghiệp của phụ nữ. Quan trọng hơn, đây là một trong những hoạt động góp phần đưa đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh đến gần hơn với các cơ sở sản xuất, kinh doanh do phụ nữ làm chủ.

Từ góc độ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, việc thúc đẩy phụ nữ tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh cũng mở ra thêm dư địa để phát huy nguồn lực trí tuệ, sự sáng tạo và tinh thần doanh nhân của phụ nữ, qua đó đóng góp thiết thực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng thành phố Đồng Nai theo hướng hiện đại, năng động và bền vững.

■

Đổi mới Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng và hiệu quả bước đầu

◆ **Phí Nhung**



TS. Hoàng Thị Bích Hằng, Chủ tịch Liên hiệp Hội, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi STTTNNĐ thành phố Đồng Nai - Chủ tịch Hội đồng Giám khảo 1 (thứ hai từ phải qua) cùng các thành viên Hội đồng giám khảo của Cuộc thi STTTNNĐ thảo luận về tính mới của một sản phẩm tham dự Cuộc thi

Trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động, việc tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng theo cụm xã, phường là bước điều chỉnh phù hợp. Từ 2.039 giải pháp ở cơ sở, 268 giải pháp được lựa chọn dự thi cấp thành phố, bước đầu cho thấy cách làm mới vừa mở rộng phong trào, vừa tạo thêm một khâu sàng lọc chất lượng.

Tổ chức lại để thích ứng với mô hình mới

Trước đây, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng dành cho lứa tuổi từ 6 đến 18 được tổ chức hằng năm ở cấp tỉnh và cấp huyện. Khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động, việc duy trì cách tổ chức cũ không còn phù hợp. Yêu cầu đặt ra không chỉ là thay đổi cấp tổ chức, mà còn phải bảo đảm phong trào không bị gián đoạn, giữ được sự tham gia rộng rãi của trường học, gia đình và thanh thiếu niên, nhi đồng ở cơ sở.

Theo Kế hoạch số 180/KH-BTC ngày 24-4-2026, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố - cơ quan thường trực Cuộc thi - phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Thành đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Cuộc thi tại 13 cụm xã, phường. Cả 13/13 Ban Tổ chức cụm được thành lập, bao quát 95 xã, phường; kế hoạch, thể lệ và công tác tuyên truyền được triển khai từ cơ sở, kết hợp hệ thống truyền

thông, website và các nền tảng mạng xã hội.

Các giải pháp dự thi thuộc 5 lĩnh vực: đồ dùng dành cho học tập; phần mềm tin học; sản phẩm thân thiện với môi trường; dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em; giải pháp kỹ thuật ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế. Vòng đầu tại 13 cụm tiếp nhận 2.039 giải pháp. Qua sơ loại, 968 giải pháp được chọn vào vòng 2 cấp cụm; 506 giải pháp được trao giải và 268 giải pháp tiêu biểu được gửi dự thi cấp thành phố.

Vòng thi cụm tạo thêm bộ lọc chất lượng

Điểm mới đáng chú ý không chỉ nằm ở việc chia địa bàn thành 13 cụm. Vòng thi cụm đưa khâu tổ chức và sơ tuyển đến gần thí sinh hơn, đồng thời tạo không gian để các địa phương giáp ranh trao đổi kinh nghiệm. Thay vì tập trung toàn bộ hồ sơ lên cấp thành phố ngay từ đầu, sản phẩm được xem xét qua nhiều bước, qua đó giảm đầu mối xử lý và giúp vòng chung khảo tập trung hơn vào những giải pháp nổi bật.

Tỷ lệ 268 giải pháp được chọn từ 2.039 giải pháp ban đầu, khoảng 13,1%, cho thấy vòng thi cụm đã thực hiện rõ vai trò sàng lọc. So với năm 2025 có 244 giải pháp dự thi cấp thành phố, năm nay tăng 24 giải pháp, tương đương khoảng 9,8%. Mức tăng không quá lớn, nhưng đáng chú ý ở chỗ Cuộc thi vẫn duy trì được sức hút trong giai đoạn chuyển đổi mô hình tổ chức và mở rộng khả năng huy động thí sinh từ cơ sở.

Từ số lượng đến chất lượng và khả năng ứng dụng

Tại vòng chung khảo, Ban Tổ chức thành lập 5 hội đồng giám khảo tương ứng với 5 lĩnh vực. Thành viên hội đồng là chuyên gia, cán bộ chuyên môn đến từ các trường đại học, sở, ban, ngành của thành phố. Việc đánh giá được thực hiện trên cơ sở hồ sơ, bản thuyết minh, video và sản phẩm dự thi, giúp giám khảo xem xét đồng thời tính mới, tính sáng tạo, khả năng triển khai và hiệu quả dự kiến của từng giải pháp.



ThS. Lê Thị Thái, Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (nay là Phó Bí thư Chuyên trách Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố Đồng Nai) cùng các thành viên Hội đồng Giám khảo của Cuộc thi STTTNNĐ thảo luận kết quả chấm giải lĩnh vực các giải pháp kỹ thuật ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế

Theo nhận xét bước đầu của Ban Tổ chức, nhiều giải pháp bắt nguồn từ những vấn đề gần gũi trong học tập, sinh hoạt, bảo vệ môi trường và đời sống địa phương. Các sản phẩm thể hiện cách quan sát, tư duy và khả năng giải quyết vấn đề phù hợp với lứa tuổi; trong đó, một số giải pháp có thể tiếp tục hoàn thiện để ứng dụng vào thực tế. Việc thành lập hội đồng giám khảo theo từng lĩnh vực cũng giúp quá trình đánh giá bám sát đặc điểm chuyên môn của mỗi nhóm sản phẩm.

Từ kết quả bước đầu, mô hình tổ chức theo cụm không chỉ được thể hiện qua số lượng giải pháp tham gia mà còn ở khả năng phát hiện, sàng lọc những ý tưởng có chất lượng từ cơ sở. Việc thống nhất tiêu chí và phương pháp chấm giữa 13 cụm góp phần bảo đảm tính đồng đều trong đánh giá. Cùng với đó, những vấn đề về sở hữu trí tuệ, an toàn kỹ thuật và tính trung thực của sản phẩm ngày càng được quan tâm. Các ý tưởng có tiềm năng sau Cuộc thi sẽ có thêm cơ hội kết nối với chuyên gia, trường học và đơn vị ứng dụng để tiếp tục hoàn thiện, hướng đến khả năng triển khai trong thực tế.

Các hội đồng giám khảo đã hoàn thành việc chấm điểm và đề xuất danh sách giải thưởng. Nhưng đây mới chỉ là kết quả tổng hợp bước đầu; Ban Tổ chức sẽ họp xem xét, thông qua và ban hành quyết định công nhận trước khi tổ chức lễ tổng kết, trao giải. Việc phân biệt rõ kết quả đề xuất và kết quả chính thức giúp bảo đảm tính chặt chẽ, minh bạch của Cuộc thi.

Từ kết quả năm 2026, Ban Tổ chức dự kiến tiếp tục phối hợp chuẩn bị Cuộc thi năm 2027 theo mô hình chia cụm xã, phường nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng cuộc thi, góp phần nuôi dưỡng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề và niềm yêu thích khoa học, công nghệ trong thế hệ trẻ. ■

Vì sao đô thị thường ngập nhanh khi mưa lớn ?

◆ Đăng Hòa



Đường phố ngập sau mưa cũng thường dẫn đến nguyên nhân kẹt xe

Một trận mưa kéo dài chưa chắc gây ngập bằng cơn mưa rất lớn trong thời gian ngắn. Nước dâng nhanh hay chậm còn phụ thuộc vào mặt đất, đường thoát nước và mực nước nơi tiếp nhận. Hiểu được các yếu tố ấy giúp chúng ta đọc cảnh báo đúng hơn và tránh những rủi ro thường gặp trong mùa mưa.

Nước mưa đi đâu sau khi chạm đất

Hãy hình dung cùng một cơn mưa rơi xuống hai khu đất. Ở nơi có cây, đất tơi và khoảng trống, một phần nước thấm xuống đất; phần khác được lá cây giữ lại trong chốc lát rồi bốc hơi hoặc chảy đi. Ở nơi phủ bê tông, mái nhà và nhựa đường, phần lớn nước chảy trên bề mặt. Nó dồn về miệng thu nước, cống, kênh rạch rồi mới ra sông. Nếu nước đến nhanh hơn khả năng tiếp nhận và tiêu thoát, nó sẽ đọng lại ở chỗ thấp.[1]

Một phép tính nhỏ cho thấy quy mô của vấn đề: mưa 50 mm trên một hecta tương đương 500 m^3 nước, tức khoảng 500.000 lít. Đó là tổng lượng mưa rơi xuống diện tích ấy, không phải lượng chắc chắn đổ hết vào cống. Một phần vẫn có thể thấm, bốc hơi hoặc được giữ lại. Nhưng khi diện tích lát kín tăng, lượng nước cần thoát đi trong thời gian ngắn thường tăng theo. Vì thế, hai bản tin cùng ghi "mưa 50 mm" vẫn có

thể dẫn đến cảnh ngập rất khác nhau. Nếu lượng mưa ấy rơi trong một giờ, hệ thống thoát nước phải xử lý dòng nước tập trung nhanh hơn nhiều so với khi mưa rải đều trong cả ngày. Cường độ mưa, tính bằng mm mỗi giờ, giúp giải thích vì sao một trận mưa ngắn nhưng dữ dội gây ngập trước khi trời kịp tạnh. Theo Ủy ban Liên Chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC), ngập do mưa trên bề mặt có thể xảy ra khi cường độ mưa vượt khả năng tiêu thoát của hệ thống tự nhiên và công trình.[2]

Địa hình cũng góp phần quyết định. Nước chảy từ nơi cao xuống nơi thấp, nên một đoạn đường trũng có thể nhận nước từ khu vực rộng hơn nhiều so với mặt đường nhìn thấy. Một khu phố không mưa quá lớn vẫn có thể chịu dòng chảy từ vùng lân cận. Vì vậy, quan sát lượng mưa ngay trước cửa nhà chưa đủ để đánh giá nguy cơ ngập của cả khu vực.

Vì sao cống có mà đường vẫn ngập

Cống không phải một "chiếc hố không đáy". Mỗi tuyến có kích thước và khả năng dẫn nước nhất định. Nếu mưa lớn dồn dập, miệng thu bị rác che, cống bồi lắng, dòng nước bị chặn ở một đoạn hoặc nơi xả đang có mực nước cao, nước trên đường có thể thoát chậm. Tại nơi chịu ảnh hưởng của sông, kênh hoặc triều, cần xem cả điều kiện ở đầu ra; cống thông suốt trên đường không có nghĩa nước luôn chảy ra dễ dàng.

Những yếu tố ấy thường tác động cùng lúc. Mưa có thể mạnh ngay sau một đợt mưa trước đó, khi đất đã ướt và khả năng thấm giảm. Nếu mưa lớn xảy ra sau một đợt mưa trước đó, đất đã ướt sẽ thấm nước chậm hơn. Cùng lúc, nước từ mái nhà, sân bãi và đường phố dồn về các miệng thu nước, khiến những vị trí thấp dễ ngập nhanh. Khi mưa giảm, nước có thể rút khá nhanh nếu đường thoát nước không bị cản trở. Vì thế, thời gian ngập ở mỗi nơi còn phụ thuộc vào địa hình và khả năng tiêu thoát nước.

Thay đổi cách thiết kế bề mặt có thể giúp giảm sức ép lên hệ thống thoát nước. Giữ diện tích cây xanh, tạo bồn cây thu nước, dùng lớp phủ có khả năng thấm ở nơi phù hợp, làm hồ hoặc khoảng chứa nước tạm thời giúp giữ bớt dòng chảy rồi xả chậm. Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ lưu ý các giải pháp hạ tầng xanh thường phát huy tác dụng đối với những trận mưa nhỏ, xảy ra thường xuyên; hiệu quả phụ thuộc vị trí, thiết kế và bảo trì. Chúng không thay thế việc tính toán cống, hành lang thoát nước và quản lý rủi ro cho mưa cực đoan. [3]

Một chiếc nắp cống được khơi thông trước mùa mưa là việc cần làm, nhưng cũng không nên quy mọi điểm ngập cho rác. Muốn xác định nguyên nhân ở một con đường cụ thể, phải có số liệu mưa theo thời gian, bản đồ cao độ, lưu vực dồn nước, hiện trạng cống và mực nước nơi xả. Chụp ảnh, ghi lại giờ bắt đầu ngập, độ sâu ước tính và thời gian rút nước là những thông tin hữu ích để cơ quan chức năng kiểm tra; một bức ảnh đơn lẻ khó trả lời vì sao nơi đó ngập.

Biến đổi khí hậu có liên quan thế nào

Không khí ấm hơn có thể chứa nhiều hơi nước hơn. Theo tổng hợp của IPCC, khả năng chứa hơi nước gần mặt đất tăng khoảng 7% khi nhiệt độ tăng 1°C. Đây là một cơ sở vật lý khiến nhiều trận mưa lớn có thể mạnh hơn trong khí hậu ấm lên. IPCC cũng đánh giá mưa lớn có xu hướng tăng ở nhiều khu vực và nguy cơ ngập do mưa có thể tăng khi các trận mưa cực đoan mạnh hơn.[4]

Nhưng con số 7% không có nghĩa mọi trận mưa ở địa phương nào đó sẽ tăng đúng 7% mỗi khi nhiệt độ tăng 1°C. Diễn biến thực tế còn phụ thuộc gió mùa, địa hình, bão, hoàn lưu khí quyển và điều kiện địa phương. Càng không thể chỉ nhìn một con đường ngập sau mưa để kết luận "biến đổi khí hậu gây ra trận ngập này". Muốn quy kết tác động đối với một sự kiện riêng lẻ phải có nghiên cứu phù hợp, trong khi nguyên nhân trực tiếp của ngập đô thị còn gồm bề mặt xây dựng và năng lực thoát nước.

Cách đặt câu hỏi hữu ích hơn là: trong nhiều năm, mưa lớn theo giờ có thay đổi không; những điểm trũng nào ngập lặp lại; diện tích xây dựng và khả năng chứa nước đã đổi ra sao? Dữ liệu dài hạn và bản đồ địa phương giúp nhận diện xu hướng. Bản tin dự báo, cảnh báo giúp quyết định việc phải làm trong vài giờ tới. Hai loại thông tin phục vụ hai mục đích khác nhau, đều cần thiết.

Khi nghe dự báo "mưa lớn", nên xem thêm khu vực dự báo, khoảng thời gian, lượng mưa dự kiến và cảnh báo ngập tại nơi mình đi qua. Dự báo mưa cho một vùng rộng không thể nói chính xác từng con hẻm sẽ ngập bao nhiêu centimet. Ngược lại, nếu tuyến đường vẫn thường ngập sau mưa, kinh nghiệm địa phương là tín hiệu đáng lưu tâm ngay cả khi mưa tại nhà chưa quá lớn. Thông tin khí tượng cần được cập nhật thường xuyên vì

vị trí và cường độ mưa dông có thể thay đổi nhanh.

Điểm quan trọng đối với đô thị đang phát triển là không chỉ tìm cách cho nước chảy đi thật nhanh. Cần giữ nơi nước có thể thấm hoặc tạm chứa, bảo vệ lối thoát tự nhiên và tránh tạo thêm vùng trũng bị dồn nước. Khi quy hoạch khu dân cư hay mở đường, câu hỏi "nước sẽ đi đâu" nên được đặt ra cùng lúc với câu hỏi "người và xe sẽ đi thế nào".

Một vài việc có thể làm trước và trong cơn mưa

Trước mùa mưa, mỗi gia đình có thể kiểm tra mái, máng và miệng thu nước trong phạm vi quản lý; không đổ rác, đất cát vào cống. Với nhà từng bị nước vào, cần chuẩn bị chỗ đặt giấy tờ, thuốc thiết yếu và thiết bị điện ở vị trí cao; biết tuyến đường nào có thể tránh điểm trũng. Khi dự báo mưa lớn hoặc có cảnh báo ngập, nên theo dõi nguồn thông tin khí tượng chính thức và thông báo của địa phương, nhất là trước giờ đưa đón trẻ hoặc di chuyển qua đường thấp.

Khi đường đã ngập, đừng thử đi bộ hoặc lái xe qua vùng nước chảy xiết hay không nhìn rõ mặt đường. Nước đục có thể che ổ gà, nắp hố ga hở, vật sắc nhọn và thiết bị điện nguy hiểm. Cơ quan Khí tượng quốc gia Hoa Kỳ khuyến cáo quay lại khi gặp đường ngập vì không thể biết chính xác độ sâu hoặc tình trạng nền đường bên dưới. Đừng lấy việc xe khác vừa đi qua làm bảo đảm rằng mình cũng an toàn.

Nếu nước vào nhà, tránh chạm vào ổ điện và thiết bị điện khi đang đứng trong nước. Chỉ ngắt điện khi có thể tiếp cận cầu dao ở nơi khô ráo, an toàn. Trường hợp nguy hiểm cần nhờ người có chuyên môn. Sau ngập, nước bẩn có thể mang mầm bệnh và hóa chất. Rửa tay bằng nước sạch, dùng nước uống an toàn, bỏ hết những thực phẩm đã tiếp xúc trực tiếp với nước ngập và kiểm tra thiết bị điện bị ướt trước khi sử dụng. WHO nhấn mạnh nguy cơ thương tích, điện giật và bệnh liên quan nước ô nhiễm sau lũ, ngập.

Với cộng đồng, ghi nhận có hệ thống các điểm ngập lặp lại sẽ hữu ích hơn chỉ chia sẻ hình ảnh trong lúc mưa. Có thể lưu thời điểm, vị trí, mức nước tương đối, thời gian rút và tình trạng miệng thu, rồi gửi qua kênh tiếp nhận của địa phương. Những ghi nhận ấy cần được đối chiếu với số liệu đo và khảo sát kỹ thuật; chúng giúp xác định nơi cần ưu tiên kiểm tra, chứ tự thân chưa đủ để kết luận nguyên nhân.

Ngập sau mưa là kết quả của lượng nước đổ xuống, tốc độ dòng chảy và khả năng tiếp nhận của từng nơi. Càng hiểu đường đi của nước, chúng ta càng có cơ sở để đọc cảnh báo, lựa chọn lộ trình và đề xuất giải pháp phù hợp. Không có một biện pháp đơn lẻ giải quyết mọi trận mưa; giảm rủi ro cần cả thông tin đáng tin cậy, thiết kế đô thị tốt và hành động đúng lúc. ■

Nguồn tham khảo chính

[1] US EPA, Environmental Benefits of Green Infrastructure; Mitigate Flooding. https://www.epa.gov/green-infrastructure/environmental-benefits-green-infrastructure

[2] IPCC, AR6 Working Group I, Chapter 11 Weather and Climate Extreme Events in a Changing Climate. https://www.ipcc.ch/report/ar6/wg1/chapter/chapter-11/

[3] US National Weather Service, Flood Safety. https://www.weather.gov/safety/flood

[4] WHO, Floods and health risks. https://www.who.int/europe/health-topics/floods



HỘI TIN HỌC ĐỒNG NAI
Góp sức cho chuyển đổi số địa phương

◆ Lê Tân



Đại biểu tham dự một hội nghị tập huấn chuyên sâu về an toàn thông tin tại Đồng Nai
(Ảnh: Hội Tin học Đồng Nai)

Với bộ máy gọn, đội ngũ có chuyên môn sâu và kinh nghiệm thực tiễn, Hội Tin học Đồng Nai đang tập trung đóng góp vào các hoạt động tư vấn, phản biện, bảo đảm an toàn thông tin và phổ biến kỹ năng số. Để phát huy tốt hơn nguồn lực này, Hội kiến nghị được tham gia nhiều hơn vào các nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương.

Bộ máy gọn, chuyên môn sâu

Theo báo cáo của Hội Tin học Đồng Nai, Ban Chấp hành Hội hiện có 7 thành viên, đều có trình độ sau đại học, gồm 1 tiến sĩ và 6 thạc sĩ. Ban Thường vụ có 5 thành viên. Tiến sĩ Lâm Thành Hiển đảm nhiệm chức Chủ tịch Hội; các thành viên còn lại phụ trách những lĩnh vực chuyên môn và công tác hội theo phân công.

Điểm đáng chú ý là các thành viên Ban Chấp hành đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Mô hình này giúp Hội duy trì bộ máy tinh gọn, đồng thời tập hợp được những người đang trực tiếp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, quản lý, đào tạo và chuyển đổi số. Kinh nghiệm nghề nghiệp của từng thành viên là nền tảng để Hội tham gia góp ý chính sách, tư vấn giải pháp và kết nối giới chuyên môn với nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Việc xây dựng đội ngũ trí thức công nghệ có năng lực chuyên môn cũng phù hợp với yêu cầu tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ trí thức theo Nghị quyết số 45-NQ/TW và định hướng đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Gắn hoạt động hội với nhu cầu thực tế

Trong thời gian qua, Hội tập trung vào những nội dung gắn trực tiếp với quá trình chuyển đổi số tại địa phương. Một trong các hoạt động chính là tham gia tư vấn, góp ý và phản biện đối với một số đề án, dự án công



Đại diện Hội Tin học Đồng Nai tham dự Hội thảo về ứng dụng trí tuệ nhân tạo và Microsoft 365

(Ảnh: Hội Tin học Đồng Nai)

nghệ thông tin và chuyển đổi số. Từ góc nhìn chuyên môn, các ý kiến của Hội hướng đến tính khả thi của giải pháp, yêu cầu an toàn thông tin, khả năng vận hành và hiệu quả đầu tư.

Cùng với hoạt động tư vấn, Hội quan tâm đến công tác an toàn, an ninh mạng. Các chương trình tập huấn chuyên sâu, diễn tập ứng phó sự cố và trao đổi kinh nghiệm giúp cán bộ kỹ thuật cập nhật kiến thức, rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống. Trong bối cảnh dữ liệu và các dịch vụ công ngày càng được số hóa, đây là lĩnh vực cần sự phối hợp thường xuyên giữa cơ quan quản lý, đơn vị chuyên môn và cộng đồng công nghệ.

Hội cũng tham gia hỗ trợ các sân chơi dành cho học sinh, sinh viên và người lao động trẻ như hội thi tin học trẻ, hội thi sáng tạo kỹ thuật. Hoạt động này không chỉ khuyến khích niềm yêu thích công nghệ mà còn góp phần phát hiện những ý tưởng có khả năng ứng dụng vào học tập, sản xuất và đời sống.

Bên cạnh đó, việc tham dự các hội thảo về trí tuệ nhân tạo, nền tảng làm việc số và các công nghệ mới giúp hội viên cập nhật xu hướng, mở rộng mạng lưới chuyên gia và tìm kiếm cơ hội hợp tác. Đây là điều kiện cần để một tổ chức nghề nghiệp duy trì tính kết nối và đưa tri thức công nghệ đến gần hơn với nhu cầu của địa phương.

Mở rộng cơ hội tham gia nhiệm vụ chuyển đổi số

Hiện nay phần lớn cán bộ của hội đều kiêm nhiệm nên quỹ thời gian dành cho hoạt động hội còn hạn chế. Nguồn kinh phí chủ yếu được huy động theo hướng tự chủ, trong khi các chương trình tập huấn, tư vấn chuyên môn và kết nối hội viên cần nguồn lực ổn định để tổ chức thường xuyên, bài bản hơn.

Từ thực tế đó, Hội Tin học kiến nghị thành phố và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tạo điều kiện để Hội tham gia các nhiệm vụ tư vấn, phản biện, đào tạo và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực chuyển đổi số, an toàn thông tin và công nghệ thông tin. Việc giao nhiệm vụ cần dựa trên năng lực, sản phẩm đầu ra và cơ chế đánh giá cụ thể, qua đó vừa sử dụng hiệu quả đội ngũ chuyên gia, vừa nâng cao trách nhiệm của tổ chức hội.

Hội cũng xác định cần chủ động mở rộng hội viên, tăng cường hợp tác với trường đại học, doanh nghiệp công nghệ và các cơ quan chuyên môn; đồng thời lựa chọn một số lĩnh vực có thế mạnh để tạo sản phẩm tư vấn rõ nét. Khi hoạt động được gắn với những vấn đề cụ thể của địa phương, vai trò của Hội sẽ được thể hiện bằng hiệu quả thực tế thay vì chỉ dừng ở các phong trào hoặc hoạt động giao lưu.

Trong giai đoạn chuyển đổi số diễn ra nhanh, một tổ chức nghề nghiệp quy mô không lớn vẫn có thể tạo giá trị nếu biết tập hợp đúng chuyên gia, chọn đúng nhiệm vụ và duy trì cơ chế phối hợp hiệu quả. Với nền tảng nhân lực hiện có, Hội Tin học Đồng Nai có điều kiện để trở thành một kênh kết nối chuyên môn, góp phần đưa các chủ trương về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào thực tiễn địa phương. ■

HỘI HÓA HỌC ĐỒNG NAI
Đưa tri thức vào đời sống

◆ Trần Hoài

Từ nghiên cứu ứng dụng mủ trôm, hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến sản phẩm đến những ngày hội STEM thu hút hàng chục nghìn học sinh, Hội Hóa học thành phố Đồng Nai đang đưa hoạt động chuyên môn đến gần hơn với sản xuất và cộng đồng. Hướng đi của Hội là bắt đầu từ nhu cầu thực tiễn, phát huy nguồn lực trí thức và tăng cường liên kết.



Hội Hóa học thành phố Đồng Nai tham gia đánh giá tiềm năng và xúc tiến nghiên cứu ứng dụng mủ trôm tại tỉnh Lâm Đồng

Khi thực tiễn trở thành đề bài khoa học

Hóa học hiện diện trong nhiều lĩnh vực của đời sống và sản xuất, nhưng từ tri thức chuyên môn đến sản phẩm, giải pháp ứng dụng vẫn còn một khoảng cách. Vì vậy, giá trị của một hội chuyên ngành không chỉ thể hiện qua số hội nghị, hội thảo, mà quan trọng hơn là khả năng đưa tri thức của hội viên vào cuộc sống. Đây là hướng Hội Hóa học thành phố Đồng Nai đang theo đuổi.

Được thành lập năm 2004, Hội tập hợp các nhà khoa học, giảng viên, chuyên gia, doanh nghiệp và những người hoạt động trong lĩnh vực hóa học cùng các ngành liên quan. Sau Đại hội đại biểu lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029, tổ chức tháng 7-2024, Hội tiếp tục kiện toàn tổ chức, phát triển hội viên và mở rộng liên kết giữa nhà khoa học, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và địa phương.

Một hoạt động đáng chú ý là Hội thảo "Đánh giá tiềm năng và xúc tiến nghiên cứu ứng dụng mủ trôm", do Hội phối hợp UBND xã Tân Lập tỉnh Lâm Đồng và Công ty cổ phần Domilk tổ chức ngày 15-5-2026. Hội thảo có hơn 70 đại biểu, gồm các chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan quản lý, doanh nghiệp và 30 hộ trồng trôm.

Tại đây, nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương được xem xét từ giá trị hóa học, khả năng chế biến đến hướng phát triển sản phẩm và hình thành chuỗi giá trị. Người dân cung cấp thông tin từ thực tiễn sản xuất; nhà khoa học phân tích đặc tính và khả năng ứng dụng; doanh nghiệp đánh giá thị trường, năng lực thương mại hóa; chính quyền kết nối và tạo điều kiện cho các bên.

Một hội thảo chưa thể ngay lập tức biến tiềm năng thành hàng hóa. Kết quả nghiên cứu còn phải qua thử nghiệm, đánh giá chất lượng, bảo đảm an toàn, tính toán hiệu quả kinh tế và nhu cầu thị trường. Tuy nhiên, việc đưa các chủ thể đến cùng một bàn thảo luận đã tạo bước khởi đầu cần thiết. Khi nhà khoa học hiểu doanh nghiệp cần gì, doanh nghiệp biết địa phương có nguồn lực nào và người sản xuất thấy được khả năng nâng cao giá trị nguyên liệu, nghiên cứu mới có cơ hội đi vào cuộc sống. Cách tiếp cận này còn được thể hiện qua dự án "Hành trình sản vật Đồng Nai" và hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến, phát triển sản phẩm từ nguyên liệu địa phương.

Hội không thay thế viện nghiên cứu, trường đại học hay bộ phận nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp. Vai trò phù hợp là phát hiện nhu cầu, kết nối đúng chuyên gia, tạo không gian trao đổi và thúc đẩy chuyển hóa tri thức thành giải pháp. Đây là năng lực cần thiết của các hội chuyên ngành khi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng trở thành động lực trực tiếp của phát triển.

Gieo mầm khoa học từ những ngày hội STEM

Bên cạnh nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp, Hội quan tâm phổ biến kiến thức. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng hành cùng chuỗi Ngày hội STEM "Hành trình kiến tạo tương lai" do Trường đại học Nguyễn Tất Thành và các đơn vị phối hợp thực hiện. Chuỗi 13 sự kiện đã tiếp cận hơn 20 nghìn lượt học sinh, giáo viên. Ý nghĩa của hoạt động không chỉ nằm ở số người tham dự. Một

thí nghiệm trực quan, một câu hỏi được tự tìm lời giải hay một sản phẩm nhỏ làm từ kiến thức đã học có thể thay đổi cách học sinh nhìn về khoa học.

Hóa học thường bị xem là môn học nhiều công thức, phản ứng và khái niệm khó nhớ. Nhưng khi gắn với thực phẩm, nguồn nước, vật liệu, môi trường hay đồ dùng quen thuộc, môn học trở nên gần gũi. Qua trải nghiệm, học sinh nhận ra khoa học không chỉ ở phòng thí nghiệm hay trong sách giáo khoa mà bắt đầu từ quan sát, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề. Không phải em nào tham gia ngày hội cũng chọn nghề liên quan đến hóa học, nhưng sự tò mò, tư duy thực nghiệm và khả năng kiểm chứng thông tin đều cần thiết trong xã hội hiện đại.

Hội cũng tổ chức chia sẻ kiến thức trực tuyến và khuyến khích hội viên ứng dụng phần mềm, trí tuệ nhân tạo vào nghiên cứu, học tập, công việc. Mô hình "Cà phê cùng chuyên gia" tạo không gian trao đổi gần gũi giữa chuyên gia với doanh nghiệp, hội viên và cộng đồng.

Liên kết để tri thức được sử dụng hiệu quả

Kết quả bước đầu cho thấy Hội có đội ngũ chuyên môn và mạng lưới kết nối khá đa dạng. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội thực hiện 4 hoạt động tư vấn, phản biện cho các doanh nghiệp do hội viên tham gia lãnh đạo; đồng thời phối hợp, tham gia hoạt động chuyên môn về khoa học thực phẩm, dinh dưỡng, hydro xanh, nhiên liệu sạch, vật liệu tiên tiến, giảm phát thải carbon và trí tuệ nhân tạo. Đây là những lĩnh vực gắn với phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn, an toàn thực phẩm và đổi mới công nghệ.

Tuy nhiên, Hội chưa có cán bộ chuyên trách; kinh phí chưa ổn định; mức độ tham gia của hội viên chưa đồng đều; cơ sở dữ liệu chưa được chuẩn hóa. Website đang xây dựng lại, hồ sơ điện tử tập trung và chữ ký số chưa triển khai. Việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu, kết nối nhà khoa học với doanh nghiệp còn hạn chế. Hội cũng đang chuyển từ những kết nối riêng lẻ sang chương trình có mục tiêu, sản phẩm và tiêu chí đánh giá rõ ràng. Mỗi vấn đề của doanh nghiệp cần được ghi nhận thành "đề bài", giao đúng chuyên gia, xác định đầu ra và theo dõi hiệu quả ứng dụng. PGS.TS Đinh Văn Phúc, Phó chủ tịch Hội Hóa học thành phố Đồng Nai, cho biết Hội sẽ củng cố



PGS. TS. Đinh Văn Phúc- Phó chủ tịch Hội Hóa học thành phố Đồng Nai, thuyết trình tại Ngày hội ngoại ngữ, STEM/STEAM và AI cấp trường với chủ đề "Hành trình kiến tạo tương lai", tại Trường THCS Trần Phú, xã Xuân Đông

mạng lưới chuyên gia tại các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp; lựa chọn những vấn đề thiết thực về thực phẩm, môi trường, vật liệu, công nghệ xanh và chuyển đổi số để nghiên cứu, tư vấn, phổ biến kiến thức. "Mỗi hoạt động của Hội sẽ xuất phát từ nhu cầu cụ thể của địa phương, doanh nghiệp hoặc cộng đồng. Hội cũng sẽ phối hợp chặt chẽ hơn với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai trong kết nối chuyên gia, xây dựng cơ sở dữ liệu trí thức, tư vấn, phản biện và đề xuất nhiệm vụ khoa học có khả năng ứng dụng. Khi Liên hiệp Hội điều phối, kết nối liên ngành, các hội chuyên ngành có điều kiện phát huy sâu hơn thế mạnh chuyên môn", ông nhấn mạnh.

Trong mối liên kết này, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai có thể làm đầu mối tiếp nhận những vấn đề lớn, liên ngành từ thực tiễn quản lý và phát triển; kết nối các hội thành viên, hỗ trợ phương pháp tư vấn, phản biện, truyền thông và chuyển đổi số. Hội Hóa học đảm nhận chiều sâu chuyên môn trong những lĩnh vực thuộc thế mạnh của hội viên. Doanh nghiệp và địa phương vừa đặt ra yêu cầu, vừa là nơi kiểm nghiệm hiệu quả giải pháp.

Khoa học chỉ tạo ra giá trị khi được xã hội tiếp nhận và sử dụng. Vì vậy, quan điểm của Hội Hóa học không nhất thiết mở rộng hoạt động bằng mọi giá, mà cần chọn đúng những vấn đề có khả năng đóng góp, tổ chức lực lượng chuyên gia phù hợp và theo đuổi đến kết quả ứng dụng.

Từ mủ trôm, một sản phẩm doanh nghiệp cần cải tiến đến thí nghiệm khơi dậy niềm yêu thích khoa học ở học sinh, mỗi vấn đề đều có thể mở đầu một hành trình của tri thức. Khi nhà khoa học đến gần hơn với đời sống và nhu cầu thực tiễn trở thành đề bài khoa học, vai trò của Hội sẽ được thể hiện bằng những giá trị cụ thể, có sức lan tỏa. ■

HỘI LÀM VƯỜN ĐỒNG NAI:

Xây dựng mô hình, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ cho hội viên

◆ Trần Hòa



Ban Chấp hành Hội Làm vườn Đồng Nai nhiệm kỳ IV (2023 - 2028)

Trong nhiệm kỳ qua, Hội Làm vườn Đồng Nai đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội IV (2023 - 2028) đã đề ra. Đến nay, Hội đã phát triển được hơn 2.574 hội viên; tổ chức của Hội ngày càng được củng cố, phát triển và thể hiện được vai trò nòng cốt trong việc tập hợp đội ngũ cán bộ quản lý, các nhà khoa học, các nhà doanh nghiệp có kinh nghiệm, chuyên môn và uy tín về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

Hội đã củng cố, bổ sung quy chế làm việc của Ban Chấp hành Hội, nhằm phát huy trí tuệ và năng lực của từng thành viên, đảm bảo sự đoàn kết thống nhất của Ban Chấp hành trong quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Hội đề ra. Ban Chấp hành Hội luôn bám sát nghị quyết, chủ trương của Thành ủy, UBND thành phố về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, nhất là chủ trương chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cải tạo vườn tạp theo hướng sản xuất hàng hóa có hàm lượng công nghệ cao, bám sát sự lãnh đạo của Trung ương Hội Làm vườn Việt Nam, của Sở Nông nghiệp và Môi trường để đề ra nội dung vận động hội viên và nhân dân thực hiện phát triển kinh tế hộ và kinh tế VAC.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên tuyền, đào tạo, cập nhật kiến thức cho hội viên

Hoạt động nổi bất nhất của Hội trong thời gian qua là đã chủ động tuyên truyền các chủ trương, chính sách và quy định của Đảng và Nhà nước về phát triển sản xuất nông nghiệp, an toàn thực phẩm, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường, xây dựng chuỗi liên kết, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và an toàn thực phẩm, xây dựng nông thôn mới. Lồng ghép giữa việc tuyên truyền các giải pháp

kỹ thuật để phát triển theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất bằng những biện pháp tổng hợp về giống, kỹ thuật canh tác, chế biến, nâng cao chuỗi giá trị có lợi cho người nông dân…

Hội đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tổ chức các lớp tập huấn, thu hút hàng nghìn lượt cán bộ, hội viên và nông dân tham gia. Nội dung tập trung vào kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi; biện pháp hạn chế ảnh hưởng của thời tiết và thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất nông nghiệp; phòng, chống dịch bệnh trên các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực như sầu riêng, chôm chôm, điều, lúa hè thu, bưởi, rau, hồ tiêu, cà phê, xoài, heo, dê, bò và gà. Bên cạnh đó, người dân còn được hướng dẫn quy trình sản xuất rau, củ, quả theo hướng an toàn sinh học nhằm nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng tiêu thụ nông sản.

Nhìn chung, nội dung các lớp tập huấn bám sát nhu cầu của người dân và điều kiện sản xuất tại từng địa phương; góp phần nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển sản xuất nông nghiệp an toàn, xây dựng vùng sản xuất tập trung và phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn.

Hỗ trợ hội viên phát triển sản xuất bền vững

Bên cạnh hoạt động tập huấn, Hội còn cung cấp cho hội viên và các nhà vườn tài liệu về chính sách phát triển cánh đồng lớn, kinh tế trang trại và hợp tác xã. Trong đó có các tài liệu: "Những điều cần biết về chính sách liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn Đồng Nai"; "Hỏi – Đáp về trang trại, tổ hợp tác và hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp" do Chi cục Phát triển nông thôn phát hành.

Thông qua việc phổ biến tài liệu và phối hợp tuyên truyền với các cơ quan chuyên môn, Hội giúp hội viên tiếp cận kịp thời các chủ trương, chính sách; nâng cao nhận thức về liên kết sản xuất, tổ chức tiêu thụ nông sản và phát triển kinh tế hợp tác. Qua đó, người làm vườn có thêm kiến thức để tổ chức sản xuất hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và cải thiện thu nhập trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Với mục tiêu vận động nông dân phát triển kinh tế vườn, giảm nghèo bền vững và vươn lên làm giàu, thời gian tới, Hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và củng cố tổ chức. Hội chú trọng thu hút cán bộ quản lý, nhà khoa học, doanh nhân có chuyên môn, kinh nghiệm và uy tín tham gia, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động.

Cùng với đó, Hội đẩy mạnh đào tạo, tập huấn và tuyên truyền; nâng cao kỹ năng cho cán bộ Hội; bồi dưỡng kiến thức, kỹ thuật sản xuất và năng lực kinh doanh cho hội viên. Các mô hình vườn – ao – chuồng (VAC) sẽ được phát triển theo hướng nông nghiệp an toàn, hữu cơ và tuần hoàn, gắn hiệu quả kinh tế với yêu cầu bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Hội cũng tăng cường hỗ trợ liên kết giữa người làm vườn với tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp; từng bước hình thành các chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đây là cơ sở để nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của nông sản, đồng thời góp phần xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa hiệu quả, an toàn và bền vững.

■



Cán bộ, hội viên Hội Làm vườn và bà con nông dân Đồng Nai đã được tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp công nghệ cao
(Ảnh tư liệu)

HỘI KIẾN TRÚC SƯ ĐỒNG NAI
góp sức kiến tạo không gian đô thị

◆ Lê Tân



Họp mặt truyền thống mừng ngày "Kiến trúc Việt Nam" 27/4 hàng năm

Sau khi kiện toàn tổ chức, Hội Kiến trúc sư Đồng Nai tiếp tục phát huy năng lực chuyên môn trong tư vấn, phản biện quy hoạch, chỉnh trang cảnh quan và kết nối đội ngũ kiến trúc sư, góp phần xây dựng không gian đô thị hiện đại, bền vững và giàu bản sắc.

Kiện toàn tổ chức, tập hợp đội ngũ kiến trúc sư

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội Kiến trúc sư Đồng Nai tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, tạo cơ sở để Hội sớm ổn định hoạt động, đồng thời mở rộng khả năng tập hợp, kết nối và phát huy năng lực của đội ngũ kiến trúc sư trên địa bàn sau sắp xếp đơn vị hành chính. Đây cũng là điều kiện cần thiết để Hội nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị.

Cùng với củng cố tổ chức, Hội chú trọng xây dựng môi trường giao lưu nghề nghiệp và phát huy vai trò của lực lượng kiến trúc sư trẻ. Hội đã phối hợp với Câu lạc bộ Kiến trúc sư trẻ Đồng Nai tổ chức Đại hội Câu lạc bộ Kiến trúc sư trẻ nhiệm kỳ V, qua đó kiện toàn tổ chức và tạo điều kiện để các kiến trúc sư trẻ tham gia tích cực hơn vào hoạt động chuyên môn và công tác Hội. Các chương trình vẽ ký họa, giao lưu thể thao, trao giấy khen cho những cá nhân có thành tích cũng được tổ chức. Những hoạt động này không chỉ tạo không khí sinh hoạt nghề nghiệp sôi nổi mà còn tăng cường sự gắn kết giữa hội viên, khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm và nuôi dưỡng tinh thần sáng tạo trong đội ngũ kiến trúc sư.

Góp ý quy hoạch, nâng cao chất lượng cảnh quan đô thị

Với vai trò là tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội Kiến trúc sư Đồng Nai tiếp tục phát huy thế mạnh chuyên môn trong tư vấn, phản biện và tham gia góp ý các đồ án quy hoạch, kiến trúc trên địa bàn thành phố.

Trong 6 tháng đầu năm, thông qua Hội đồng Kiến trúc – Quy hoạch, Hội đã tham gia góp ý nhiều hồ sơ quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch khu đô thị và quy hoạch xây dựng các phường, xã sau sắp xếp đơn vị hành chính. Hoạt động này góp phần bổ sung góc nhìn chuyên môn, giúp các phương án quy hoạch đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển trước mắt và lâu dài.

Hội cũng tham gia góp ý các đồ án quy hoạch chi tiết tại những khu đất dự kiến đấu giá quyền sử dụng đất. Nội dung góp ý tập trung vào tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và khả năng kết nối giao thông; qua đó góp phần khai thác hiệu quả quỹ đất, đồng thời tạo thêm nguồn lực phục vụ phát triển địa phương. Một nội dung đáng chú ý là việc Hội phối hợp nghiên cứu, góp ý phương án cơ cấu quy hoạch khu vực từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến cầu Rạch Cát. Các ý kiến tập trung vào giải pháp tổ chức không gian đô thị, tăng cường kết nối giao thông, mở rộng không gian công cộng và nâng cao chất lượng cảnh quan kiến trúc.

Hoạt động tư vấn, phản biện của Hội không chỉ hướng đến chất lượng của từng đồ án mà còn quan tâm đến sự hài hòa giữa phát triển đô thị, bảo vệ cảnh quan, gìn giữ bản sắc kiến trúc và nâng cao chất lượng sống của người dân. Đây là những yêu cầu có ý nghĩa lâu dài trong bối cảnh không gian phát triển của Đồng Nai được mở rộng, tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh và nhu cầu đầu tư kết cấu hạ tầng tiếp tục gia tăng.

Từ góc nhìn đó, Hội đã phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai khảo sát, đề xuất giải pháp chỉnh trang cảnh quan đối với một số công trình cầu tiêu biểu như cầu Hóa An, cầu An Hảo và cầu Thống Nhất. Các phương án nghiên cứu gồm chiếu sáng mỹ thuật, cải tạo lan can, sơn trang trí, bố trí cây xanh và tổ chức không gian cảnh quan. Việc chỉnh trang không chỉ nhằm cải thiện diện mạo của từng công trình mà còn có thể tạo điểm nhấn kiến trúc, góp phần định hình hình ảnh đô thị Đồng Nai văn minh, hiện đại và giàu bản sắc. Một số nội dung đề xuất đã được trình UBND thành phố xem xét.

Hướng tới kiến trúc xanh, bền vững và chuyển đổi số

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội vẫn còn một số khó khăn. Cơ sở vật chất còn hạn chế, không gian sinh hoạt nhỏ; việc tổ chức hội thảo, tọa đàm chuyên ngành thường phải thuê địa điểm bên ngoài nên phát sinh thêm chi phí. Nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu dựa vào hội phí và sự hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, phạm vi hoạt động của Hội được mở rộng, đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện tổ chức, đổi mới phương thức điều hành và tăng cường kết nối hội viên. Việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý hội viên, trao đổi thông tin và tổ chức hoạt động vì vậy không chỉ là xu hướng mà còn là yêu cầu thực tế để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội.

Trong 6 tháng cuối năm 2026, Hội tiếp tục triển khai chương trình công tác năm và phát huy vai trò tư vấn, phản biện đối với các đồ án quy hoạch, dự án kiến trúc và chương trình phát triển đô thị. Hội dự kiến tham gia góp ý các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, dự án phát triển đô thị, khu công nghiệp và các khu đất đưa ra đấu giá. Cùng với đó, Hội tiếp tục phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai và các ngành liên quan nghiên cứu những giải pháp chỉnh trang cảnh quan và mỹ thuật đô thị đối với các công trình hạ tầng tiêu biểu. Các hoạt động chuyên môn sẽ tập trung nhiều hơn vào kiến trúc xanh, kiến trúc bền vững, chuyển đổi số trong lĩnh vực kiến trúc và quy hoạch.

Việc duy trì, chỉnh trang và nâng cao giá trị các công trình di tích, văn hóa, lịch sử cũng được Hội quan tâm. Đây không chỉ là vấn đề bảo tồn công trình mà còn liên quan đến việc gìn giữ ký ức đô thị, phát huy bản sắc địa phương và khai thác giá trị di sản để xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp.

Theo kế hoạch, trong 6 tháng cuối năm, Hội phấn đấu tổ chức ít nhất hai buổi sinh hoạt chuyên môn hoặc tọa đàm chuyên đề. Qua những diễn đàn này, đội ngũ kiến trúc sư có điều kiện trao đổi kinh nghiệm, cập nhật xu hướng nghề nghiệp và đề xuất giải pháp cho những vấn đề đặt ra trong quá trình phát triển đô thị.

Việc tiếp tục kiện toàn tổ chức, mở rộng kết nối hội viên và nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện sẽ giúp Hội Kiến trúc sư Đồng Nai phát huy tốt hơn vai trò của một tổ chức xã hội – nghề nghiệp. Những đóng góp chuyên môn thiết thực của đội ngũ kiến trúc sư sẽ góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch, kiến trúc và cảnh quan, hướng tới xây dựng không gian đô thị Đồng Nai hiện đại, bền vững và giàu bản sắc.

■

HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẦU ĐƯỜNG CẢNG:

Phát huy nguồn lực chuyên gia trong xây dựng và giao thông

◆ Văn Tuyền



Đội ngũ chuyên gia Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng đồng hành cùng các công trình hạ tầng trọng điểm

Với 236 hội viên cá nhân và 21 hội viên tập thể, Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng thành phố Đồng Nai tập hợp đội ngũ cán bộ, kỹ sư, chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và giao thông. Củng cố tổ chức, tăng cường kết nối và đưa kiến thức chuyên môn vào thực tiễn đang là hướng hoạt động được Hội quan tâm.

Nguồn lực chuyên môn giàu tiềm năng

Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng là một trong những hội thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai. Hội hiện có 236 hội viên cá nhân, 21 hội viên tập thể; Ban Chấp hành gồm 27 thành viên, Ban Thường vụ gồm 13 thành viên.

Phần lớn hội viên là những người có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực cầu đường, cảng và xây dựng. Đây là nguồn lực có khả năng đóng góp thiết thực vào quá trình phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là trong bối cảnh thành phố Đồng Nai đang đặt ra nhiều yêu cầu mới về quy hoạch, giao thông, xây dựng đô thị và kết nối vùng.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội tập trung duy trì hoạt động, giữ mối liên hệ với hội viên, củng cố tổ chức và xây dựng chương trình phù hợp với điều kiện thực tế. Một số hoạt động chưa được triển khai đầy đủ như dự kiến do khó khăn về nguồn lực và điều kiện tổ chức. Thực tế này cũng đặt ra yêu cầu đổi mới cách tập hợp hội viên, lựa chọn nội dung phù hợp và phát huy hiệu quả hơn năng lực của đội ngũ chuyên gia.

Hoạt động của Hội thời gian qua nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của UBND thành phố, Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường

Việt Nam, Sở Xây dựng và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai. Sự phối hợp này tạo thêm điều kiện để Hội kết nối chuyên môn, duy trì hoạt động và từng bước tham gia sâu hơn vào những vấn đề thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông.

Đưa kinh nghiệm chuyên môn vào thực tiễn

Cầu đường, cảng và xây dựng là những lĩnh vực có tính kỹ thuật cao, gắn trực tiếp với chất lượng công trình, an toàn giao thông và hiệu quả đầu tư. Vì vậy, thế mạnh của Hội không chỉ nằm ở số lượng hội viên mà còn ở kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn được tích lũy qua quá trình làm việc.

Trên cơ sở đó, Hội định hướng duy trì và phát triển mạng lưới hội viên; tạo thêm các hoạt động trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm và phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật. Các hội thảo, tọa đàm hoặc sinh hoạt chuyên đề, nếu được lựa chọn từ những vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn, sẽ tạo môi trường để hội viên đóng góp kiến thức và cập nhật những tiến bộ mới trong ngành.

Việc nghiên cứu, giới thiệu và ứng dụng các giải pháp kỹ thuật mới trong xây dựng, giao thông cũng là một hướng hoạt động phù hợp. Thông qua kết nối giữa chuyên gia, đơn vị quản lý, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, những kinh nghiệm từ thực tiễn có thể được trao đổi, kiểm chứng và chuyển thành các đề xuất có giá trị tham khảo.

Một lĩnh vực khác có thể phát huy năng lực chuyên môn của Hội là tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi được cơ quan có thẩm quyền đề nghị. Đội ngũ kỹ sư, chuyên gia am hiểu kỹ thuật và thực tiễn thi công có điều kiện đóng góp ý kiến đối với quy hoạch, dự án hoặc những vấn đề liên quan đến phát triển hạ tầng.



Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng đóng góp kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn cho phát triển địa phương

Hiệu quả của hoạt động này phụ thuộc vào việc lựa chọn đúng nội dung, tập hợp đúng chuyên gia và chuẩn bị đầy đủ thông tin. Khi ý kiến tư vấn được xây dựng trên cơ sở khoa học, khách quan và sát thực tiễn, vai trò của tổ chức hội sẽ được thể hiện rõ hơn.

Tăng cường kết nối để phát huy trí tuệ hội viên

Với đội ngũ kỹ sư, chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cầu đường, cảng và xây dựng, Hội có nguồn lực chuyên môn khá đa dạng. Việc cập nhật thông tin hội viên, xác định thế mạnh của từng chuyên gia và tăng cường kết nối giữa hội viên cá nhân với hội viên tập thể sẽ tạo nền tảng để nguồn lực này được phát huy hiệu quả hơn.

Trong 6 tháng cuối năm 2026, hoạt động của Hội tiếp tục hướng vào củng cố tổ chức, phát triển hội viên và xây dựng chương trình phù hợp với điều kiện thực tế. Các hội thảo, tọa đàm, hoạt động trao đổi kinh nghiệm và giới thiệu tiến bộ khoa học, kỹ thuật được định hướng gắn với những vấn đề cụ thể trong xây dựng và giao thông.

Thông qua phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai, Hội có thêm điều kiện kết nối chuyên gia, tiếp cận nhu cầu thực tiễn và tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện phù hợp với thế mạnh của hội viên. Đây cũng là cơ sở để kiến thức và kinh nghiệm của đội ngũ kỹ sư được chuyển thành những ý kiến, giải pháp có giá trị tham khảo.

Bên cạnh hoạt động chuyên môn, Hội tiếp tục tham gia các chương trình xã hội, chăm lo cộng đồng phù hợp với khả năng và điều kiện thực tế. Những hoạt động này góp phần duy trì sự gắn kết giữa hội viên, đồng thời lan tỏa trách nhiệm xã hội của đội ngũ trí thức, kỹ sư.

Khi năng lực của chuyên gia được kết nối với những vấn đề cụ thể của địa phương, hoạt động Hội sẽ có thêm chiều sâu và tính thiết thực. Đây là hướng để Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường cảng phát huy thế mạnh chuyên môn, đóng góp vào lĩnh vực xây dựng, giao thông và quá trình phát triển hạ tầng của thành phố Đồng Nai. ■

HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN
Điểm tựa pháp lý vững chắc, đẩy mạnh chuyển đổi số vì cộng đồng

◆ Hồng Thắm



Các hội viên tham dự Lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng năm 2026

Sáu tháng đầu năm 2026 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Hội công chứng viên thành phố Đồng Nai. Với tinh thần đổi mới, sau Đại hội lần thứ I, Hội đã khẳng định vai trò nòng cốt trong việc quản lý, nâng cao chất lượng hành nghề công chứng, đồng thời tích cực ứng dụng công nghệ số nhằm bảo vệ an toàn pháp lý cho các giao dịch của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Kiện toàn tổ chức, siết chặt kỷ cương nghề nghiệp

Sự kiện nổi bật nhất trong công tác tổ chức của Hội chính là việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội công chứng viên tỉnh Đồng Nai lần thứ I (nhiệm kỳ 2025 - 2030) vào ngày 10/1/2026. Đại hội đã bầu ra 07 Ủy viên Ban Chấp hành và 06 Ủy viên Hội đồng khen thưởng, kỷ luật, dưới sự dẫn dắt của Bà Phan Trà Nguyễn - Chủ tịch Hội. Ngay sau Đại hội, bộ máy nhân sự đã nhanh chóng được kiện toàn, phân công nhiệm vụ rõ ràng và ban hành các quy chế hoạt động nền nếp, chuyên nghiệp.

Tính đến nay, Hội đang quản lý chặt chẽ tổng số 224 công chứng viên đang hành nghề ổn định tại 106 tổ chức hành nghề công chứng trên toàn thành phố. Để nâng cao chất lượng chuyên môn, Hội đã xây dựng Nghị quyết tổ chức Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng năm 2026.

Đặc biệt, công tác giám sát hành nghề được thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của UBND thành phố và Sở Tư pháp. Hội yêu cầu bắt buộc các công



chứng viên phải tra cứu Cơ sở dữ liệu công chứng để kiểm tra kỹ lưỡng tình trạng tài sản và tính xác thực của giấy tờ trước khi ký chứng nhận giao dịch, nhằm triệt tiêu tối đa rủi ro pháp lý.

Tiên phong chuyển đổi số và hướng về cộng đồng

Thực hiện lộ trình hiện đại hóa ngành tư pháp, Hội công chứng viên thành phố Đồng Nai ghi nhận 100% các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tích cực tiếp thu và bước đầu thực hiện hiệu quả công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính cho người dân. Đồng thời, Hội đang phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp để nghiên cứu sửa đổi, nâng cấp phần mềm ngăn chặn giao dịch, bảo đảm tối ưu hóa tính an toàn trên môi trường số.

Bên cạnh công nghệ, dấu ấn của Hội còn đậm nét trong các hoạt động xã hội hóa giáo dục pháp luật. Đội ngũ công chứng viên đã lồng ghép phổ biến kiến thức pháp luật trực tiếp đến người dân khi tiếp nhận hồ sơ, tư vấn miễn phí tại trụ sở và chuẩn bị nguồn lực hỗ trợ pháp lý lưu động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số. Đáng chú ý, Hội đã tham gia ký kết Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" giai đoạn 2026-2030 phối hợp cùng Hội Luật gia và Đoàn Luật sư thành phố. Toàn thể hội viên cũng tích cực đóng góp ý kiến trách nhiệm vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật ngành tư pháp và Điều lệ Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam.

Thẳng thắn nhìn nhận khó khăn, hướng tới mục tiêu cuối năm

Bên cạnh những kết quả tích cực, Hội cũng thẳng thắn nhìn nhận các vướng mắc cần tháo gỡ trong thực tế. Một trong những hạn chế là việc liên thông dữ liệu chưa đồng bộ. Khi giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương, một số cơ quan vẫn yêu cầu đối chiếu hồ sơ giấy, chưa chấp nhận hoàn toàn văn bản công chứng điện tử. Bên cạnh đó, một bộ phận người dân lớn tuổi hoặc sinh sống ở vùng sâu, vùng xa còn gặp khó khăn do chưa có điện thoại thông minh và chữ ký số cá nhân.

Để từng bước khắc phục những vướng mắc này, thúc đẩy số hóa quy trình xử lý công việc, Hội đã kiến nghị sớm được cấp tài khoản sử dụng hệ thống quản lý, điều hành văn bản của Đồng Nai như Dongnai-S hoặc VNPT-iOffice.

Trong 6 tháng cuối năm 2026, Hội Công chứng viên thành phố Đồng Nai tập trung chính thức đưa Trang thông tin điện tử của Hội vào hoạt động; thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ trích nộp hội phí về Hiệp hội; phối hợp xử lý nghiêm các hành vi cạnh tranh không lành mạnh và vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Hội cũng đẩy mạnh tổ chức các tọa đàm chuyên đề nhằm trao đổi, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình áp dụng Luật Công chứng năm 2024; đồng thời tăng cường vận động nguồn lực thực hiện các chương trình thiện nguyện và phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

Phát huy những kết quả đã đạt được, Hội Công chứng viên thành phố Đồng Nai quyết tâm hoàn thành tốt kế hoạch năm 2026, tiếp tục góp phần bảo đảm an toàn pháp lý và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững của thành phố. ■

Hình ảnh hoạt động của các Hội thành viên, Hội viên tổ chức



Trường Đại học Lạc Hồng tổ chức Hội thảo:
KINH NGHIỆM THU HÚT NGUỒN TÀI TRỢ NGOÀI TRƯỜNG, HỢP TÁC NGHIÊN CỨU VÀ TIẾP CẬN QUỸ NAFOSTED



Hội Tin học Đồng Nai tập huấn triển khai hệ thống trợ lý ảo sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI ASSISTANT)

Hình ảnh hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai



TS. Hoàng Thị Bích Hằng - Chủ tịch Liên hiệp Hội – Phó Trưởng Ban thường trực Cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ thành phố Đồng Nai, Chủ tịch Hội đồng giám khảo Lĩnh vực Sản phẩm thân thiện với môi trường



Liên hiệp Hội Đồng Nai tham gia triển lãm các mô hình, sản phẩm, giải pháp của Cuộc thi, Hội thi, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tại Lễ khai giảng năm học mới tại Trường THCS Hùng Vương, phường Trảng Bom